CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 148/2026/CBTT-NED	*Sơn La, ngày 21 tháng 11 năm 2026*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc
2. Mã chứng khoán: NED
3. Trụ sở chính: Bản Pá Công, Xã Huổi Một, Tỉnh Sơn La, Việt Nam.
4. Điện thoại: 0246 663 8585
5. Người thực hiện CBTT: Ông **Phạm Minh Ngọc - Tổng Giám đốc Công ty**
6. Loại thông tin công bố: ☑ 24h ☐ 72h ☐ theo yêu cầu ☐ bất thường ☐ định kỳ

   Nội dung thông tin công bố:

   - Nghị quyết số 24/NQ-HĐQT ngày 20/11/2026 của Hội đồng quản trị Công ty thông qua việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty;
   - Điều lệ có hiệu lực kể từ ngày 20/11/2026.
7. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc ngày 21/11/2026 tại địa chỉ: www.ned.vn.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *HĐQT, B.TGĐ, BKS;*
- *VP CTY (đăng tải trên website);*
- *Lưu VT.*

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5500271984 - C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC * T. SÔNG MÃ - T. SƠN LA

Phạm Minh Ngọc

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

NORTH-WEST ELECTRIC INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT - STOCK COMPANY

No.: 148/2026/CBTT-NED

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Son La, November 21, 2026

DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE ELECTRONIC PORTAL OF THE STATE SECURITIES COMMISSION AND THE HANOI STOCK EXCHANGE

To : - State Securities Commission
- Hanoi Stock Exchange

1. Company name: North-West Electric Investment and Development Joint - Stock Company
2. Stock code: NED
3. Head office: Pa Cong Village, Huoi Mot Commune, Son La Province, Vietnam.
4. Phone: 0246 663 8585
5. CBTT implementer : Mr. **Pham Minh Ngoc - General Director**
6. Type of information disclosed: ☑ 24h ☐ 72h ☐ on request ☐ irregular ☐ periodic

   Information disclosure content:

- Resolution No. 24/NQ-HDQT dated November 21, 2026 of the Board of Directors approving the increase in charter capital and amendment to the Company's Charter;
- The Charter takes effect on November 20, 2026.

7. This information is published on the website of North-West Electric Investment and Development Joint - Stock Company on 21/11/2026 at the address: www.ned.vn.

We commit that the information published above is true and are fully responsible before the law for the content of the published information.

Recipient:
- *As above;*
- *Board of Directors, Board of General Director, Supervisory Board;*
- *Company Office (posted on website);*
- *Archive.*

GENERAL DIRECTOR

M.S.D.N: 5500271984 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
H. SÔNG MÃ - T. SƠN LA

Pham Minh Ngoc

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 24/NQ-HĐQT	*Sơn La, ngày 20 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty;

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc;

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/03/2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc;

- Nghị quyết số 21/NQ-HĐQT ngày 06/10/2026 của Hội đồng quản trị Công ty thông qua chi tiết triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;

- Công văn số 10035/UBCK-QLCB ngày 09/10/2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước V/v: Tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của NED;

- Công văn số 11382/UBCK-QLCB ngày 17/11/2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước V/v: Tài liệu báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của NED;

- Ý kiến thống nhất của các Thành viên Hội đồng quản trị.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty

- Tổng số lượng cổ phần đã thực hiện phân phối thêm: **5.669.959** cổ phần *(Bằng chữ: Năm triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn, chín trăm năm mươi chín cổ phần).*
- Tổng giá trị cổ phần đã phân phối thêm theo mệnh giá: **56.699.590.000** VND *(Bằng chữ: Năm mươi sáu tỷ, sáu trăm chín mươi chín triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng Việt Nam).*

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Điều 2. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 405.000.000.000 VND (Bằng chữ: Bốn trăm linh năm tỷ đồng Việt Nam).
- Vốn điều lệ sau khi thay đổi: 461.699.590.000 VND (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi mốt tỷ, sáu trăm chín mươi chín triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng Việt Nam).
- Thời điểm thay đổi vốn: 17/11/2026.
- Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/03/2026 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc).

Điều 3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 6 và Khoản 1 Điều 57 Điều lệ Công ty như sau:

Điều lệ Công ty ban hành ngày 26/07/2024	Điều lệ Công ty sửa đổi ngày 20/11/2026
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Vốn điều lệ: a. Vốn điều lệ của Công ty là **405.000.000.000** đồng (Bằng chữ: Bốn trăm linh năm tỷ đồng chẵn). b. Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành **40.500.000** cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	**Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập** 1. Vốn điều lệ: a. Vốn điều lệ của Công ty là **461.699.590.000** đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi mốt tỷ, sáu trăm chín mươi chín triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng Việt Nam). b. Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành **46.169.959** cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.
Điều 57. Ngày hiệu lực 1. Bản Điều lệ này gồm 21 Chương 57 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc nhất trí thông qua ngày 26/07/2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	**Điều 57. Ngày hiệu lực** 1. Bản Điều lệ này gồm 21 Chương 57 Điều được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc sửa đổi, bổ sung và ban hành ngày 20/11/2026 theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 24/NQ-HĐQT ngày 20/11/2026. Bản Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày 20/11/2026 và thay thế cho Bản Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/07/2024.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Điều 4. Thông qua việc triển khai thực hiện

Giao và ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức triển khai các nội dung được Hội đồng quản trị Công ty thông qua nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc:

- Ký, ban hành bản Điều lệ của Công ty đã được sửa đổi theo nội dung nêu trên.
- Ký, ban hành các hồ sơ, tài liệu có liên quan tới việc điều chỉnh thông tin về vốn điều lệ và triển khai thực hiện thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại Phòng Quản lý doanh nghiệp và Đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính tỉnh Sơn La theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục có liên quan tới việc đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cho toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các Trưởng phòng/ban chuyên môn và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

CHỦ TỊCH HĐQT	THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Trần Văn Ngư	*Phí Văn Thịnh*	*Trần Thị Hằng*

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

NORTH-WEST ELECTRIC INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT-STOCK COMPANY

No.: 24/NQ-HDQT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Son La, November 20, 2026

RESOLUTION

(Re: Approving the increase in charter capital and amendment to the Company's Charter)

BOARD OF DIRECTORS
NORTH-WEST ELECTRIC INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT-STOCK COMPANY

Pursuant to:

- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020 and its guiding documents;

- The Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam, Law No. 56/2024/QH15 amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities and their guiding documents;

- Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

- Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

- The Charter on Organization and Operation of the Company;

- Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders No. 01/NQ-DHDCD dated April 24, 2025 of North-West Electric Investment and Development Joint-Stock Company;

- Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders No. 01/NQ-DHDCD dated March 08, 2026 of North-West Electric Investment and Development Joint-Stock Company;

- Resolution No. 21/NQ-HDQT dated October 06, 2026 of the Board of Directors of the Company approving the details of implementing the plan to issue shares for dividend payment;

- Official Letter No. 10035/UBCK-QLCB dated October 09, 2026 of the State Securities Commission Re: Report documents on share issuance for dividend payment of NED;

- Official Letter No. 11382/UBCK-QLCB dated November 17, 2026 of the State Securities Commission Re: Report documents on results of share issuance for dividend payment of NED;

- The unanimous consensus of the Members of the Board of Directors.

RESOLVES:

Article 1. To approve the results of the Company's share issuance for dividend payment

- Total number of shares additionally distributed: **5,669,959 shares** *(In words: Five million, six hundred sixty-nine thousand, nine hundred fifty-nine shares).*
- Total par value of additionally distributed shares: **VND 56,699,590,000** *(In words: Fifty-six billion, six hundred ninety-nine million, five hundred ninety thousand Vietnam Dong).*

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Article 2. To approve the increase in the Company's charter capital

- Registered charter capital: VND 405,000,000,000 (In words: Four hundred and five billion Vietnam Dong).
- Charter capital after change: VND 461,699,590,000 (In words: Four hundred sixty-one billion, six hundred ninety-nine million, five hundred ninety thousand Vietnam Dong).
- Time of capital change: November 17, 2026.
- Form of capital increase: Issuing shares for dividend payment (Pursuant to Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders No. 01/NQ-DHDCD dated April 24, 2025 and Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders No. 01/NQ-DHDCD dated March 08, 2026 of North-West Electric Investment and Development Joint-Stock Company).

Article 3. To approve the amendment to the Company's Charter

To approve the amendment and supplementation of Clause 1, Article 6 and Clause 1, Article 57 of the Company's Charter as follows:

The Company's Charter issued on July 26, 2024	The Company's Charter amended on November 20, 2026
Article 6. Charter capital, shares, founding shareholders 1. Charter capital: a. The Company's charter capital is **VND 405,000,000,000** (In words: Four hundred and five billion Dong even). b. The Company's total charter capital is divided into **40,500,000 shares** with a par value of VND 10,000/share.	**Article 6. Charter capital, shares, founding shareholders** 1. Charter capital: a. The Company's charter capital is **VND 461,699,590,000** (In words: Four hundred sixty-one billion, six hundred ninety-nine million, five hundred ninety thousand Vietnam Dong). b. The Company's total charter capital is divided into **46,169,959 shares** with a par value of VND 10,000/share.
Article 57. Effective date 1. This Charter consists of 21 Chapters and 57 Articles, unanimously passed on July 26, 2024 by the General Meeting of Shareholders of North-West Electric Investment and Development Joint-Stock Company at the 2024 Annual General Meeting of Shareholders, and the full text validity of this Charter is jointly approved.	**Article 57. Effective date** 1. This Charter consists of 21 Chapters and 57 Articles, amended, supplemented, and issued on November 20, 2026 by the Board of Directors of North-West Electric Investment and Development Joint-Stock Company under the authorization of the General Meeting of Shareholders in Resolution No. 01/NQ-DHDCD dated April 24, 2025 at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and Board of Directors Resolution No. 24/NQ-HDQT dated November 20, 2026. This Charter takes effect from November 20, 2026 and replaces the Charter approved by the General Meeting of Shareholders on July 26, 2024.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Article 4. To approve the implementation

To assign and authorize the Legal Representative of the Company to organize the implementation of the contents approved by the Board of Directors above, including but not limited to the following tasks:

- Sign and issue the Company's Charter amended in accordance with the contents mentioned above.
- Sign and issue dossiers and documents related to the adjustment of information on charter capital, and implement procedures for changing business registration contents at the Division of Enterprise Management and Business Registration - Department of Finance of Son La Province in accordance with the provisions of law.
- Organize the implementation of procedures related to supplementary depository registration and supplementary trading registration for all additionally issued shares at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and Hanoi Stock Exchange (HNX) in accordance with the provisions of law.

Article 5. This Resolution takes effect from the date of signing.

The members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Board of General Directors, Chief Accountant, Heads of professional departments/divisions, and relevant individuals are responsible for implementing this Resolution./.

BOARD OF DIRECTORS
NORTH-WEST ELECTRIC INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT-STOCK COMPANY

CHAIRMAN OF THE BOD	**MEMBER OF THE BOD**	**MEMBER OF THE BOD**
Tran Van Ngu	*Phi Van Thinh*	*Tran Thi Hang*

M.S.D.N: 5500271984 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
H. SÔNG MÃ - T. SƠN LA

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU 5

CHƯƠNG I 5

ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ 5

Điều 1. Giải thích thuật ngữ 5

CHƯƠNG II 6

TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY 6

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty 6

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 7

CHƯƠNG III 7

MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 7

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty 7

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động 7

CHƯƠNG IV 8

VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP 8

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 8

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 8

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác 9

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần 9

Điều 10. Thu hồi cổ phần 9

CHƯƠNG V 9

CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT 9

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát 9

CHƯƠNG VI 10

CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 10

Điều 12. Quyền của cổ đông 10

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông 11

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông 12

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 13
Điều 16. Đại diện theo ủy quyền 14
Điều 17. Thay đổi các quyền 15
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 15
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 17
Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông 17
Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 19
Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 19
Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 21
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông 22
CHƯƠNG VII 22
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 22
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị 22
Điều 27. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị 24
Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị 25
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị 26
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 26
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị 30
Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty 30
CHƯƠNG VIII 31
TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC 31
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý 31
Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp 31
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc 31
CHƯƠNG IX 33
BAN KIỂM SOÁT 33
Điều 36. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên 33
Điều 37. Kiểm soát viên 33
Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát 34
CHƯƠNG X 34

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC 34

Điều 39. Trách nhiệm cẩn trọng 34

Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 34

Điều 41. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường 36

QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY 36

Điều 42. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ 36

CHƯƠNG XII 37

CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN 37

Điều 43. Công nhân viên và công đoàn 37

CHƯƠNG XIII 37

PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 37

Điều 44. Phân phối lợi nhuận 37

CHƯƠNG XIV 38

TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN 38

Điều 45. Tài khoản ngân hàng 38

Điều 46. Năm tài chính 38

Điều 47. Chế độ kế toán 38

CHƯƠNG XV 38

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG 38

Điều 48. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý 38

Điều 49. Báo cáo thường niên 39

CHƯƠNG XVI 39

KIỂM TOÁN CÔNG TY 39

Điều 50. Kiểm toán 39

CHƯƠNG XVII 39

CON DẤU 39

Điều 51. Con dấu 39

CHƯƠNG XVIII 40

CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ 40

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Điều 52. Chấm dứt hoạt động 40
Điều 53. Gia hạn hoạt động 40
Điều 54. Thanh lý 40
CHƯƠNG XIX 41
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ 41
Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ 41
CHƯƠNG XX 41
BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ 41
Điều 56. Điều lệ công ty 41
CHƯƠNG XXI 41
NGÀY HIỆU LỰC 41
Điều 57. Ngày hiệu lực 41

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

NỘI DUNG ĐIỀU LỆ

Điều lệ này là của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc là cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động của Công ty. Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc (dưới đây viết tắt là *"Công ty"*) là Công ty Cổ phần, được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác tại Việt Nam theo quy định của Nhà nước. Các quy định của Công ty, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị được thông qua hợp lệ phù hợp với luật pháp có liên quan là những quy tác và quy định ràng buộc để tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 31 tháng 12 năm 2020;

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức vào ngày 26 tháng 07 năm 2024.

CHƯƠNG I
ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a. **"Vốn điều lệ"** là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 6 Điều lệ này;

b. **"Luật Doanh nghiệp"** là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

c. **"Luật chứng khoán"** là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

d. **"Ngày thành lập"** là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;

e. **"Người điều hành doanh nghiệp"** là Tổng Giám đốc, các Giám đốc chức năng, Kế toán trưởng, và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty;

f. **"Người có liên quan"** là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

g. **"Cổ đông lớn"** là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;

h. **"Thời hạn hoạt động"** là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;

i. **"Việt Nam"** là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

CHƯƠNG II
TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty

- Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC**
- Tên tiếng Anh: **NORTH-WEST ELECTRIC INVESTMENT ANH DEVELOPMENT JOINT - STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **NEDEN.,JSC**

2. Logo:



3. Công ty là Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

4. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

- Địa chỉ trụ sở chính: Bản Pá Công, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, Tỉnh Sơn La, Việt Nam.
- Điện thoại: 0246.663.8585
- E-mail: taybac@dientaybac.com.vn
- Website: https://ned.vn

5. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

6. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 52 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 53 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

1. Công ty có 02 (hai) Người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Công ty.

a) Chức danh của người đại diện theo pháp luật:

- Chủ tịch hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật thứ nhất của Công ty, đại diện công ty trước pháp luật, đồng thời là đại diện pháp luật cao nhất của Công ty trong các tranh chấp pháp lý có liên quan đến Công ty.

- Tổng Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật thứ 02 (hai) của Công ty.

b) Quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền hạn và nghĩa vụ quy định tại Điều 29 của Điều lệ này. Chủ tịch hội đồng quản trị là đại diện đầy đủ thẩm quyền của Công ty trước bên thứ ba và không bị hạn chế trong bất kỳ giao dịch hoặc lĩnh vực nào.

- Tổng giám đốc có các quyền hạn và nghĩa vụ quy định tại Điều 35 Điều lệ này, Tổng giám đốc là đại diện của Công ty trước bên thứ ba đối với các công việc, hoạt động, giao dịch của Công ty trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc.

2. Quyền hạn và và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ này.

3. Người đại diện theo pháp luật phải:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;

- Trung thành với lợi ích của Công ty, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty, không làm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác.

CHƯƠNG III
MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là tất cả ngành nghề được công bố trên cổng thông tin điện tử quốc gia.

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là:

a. Kinh doanh có lãi; bảo toàn; phát triển được vốn và tài sản của Công ty;

b. Tối đa hóa hiệu quả hoạt động của Công ty;

c. Đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh và không ngừng phát triển Công ty ngày một lớn mạnh.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

CHƯƠNG IV
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ:

a. Vốn Điều lệ của Công ty là **405.000.000.000** đồng (Bằng chữ: Bốn trăm linh năm tỷ đồng chẵn).

b. Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành **40.500.000** cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại Phụ lục đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.

6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.

7. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành..

8. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành, cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 02 tháng (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thu hồi cổ phần

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá lãi suất huy động bình quân liên ngân hàng một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn thận trong việc gửi thông báo.

CHƯƠNG V
CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban Kiểm soát;
4. Tổng Giám đốc.

CHƯƠNG VI
CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;

b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 của Luật doanh nghiệp 2020 và quy định khác của pháp luật có liên quan;

d. Ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;

e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin về tên và địa chỉ liên lạc liên quan đến cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác của mình;

f. Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông;

g. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

h. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;

i. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;

j. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;

k. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;

l. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

m. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty;

c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

d. Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân: tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông có các nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.

4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.

5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

a. Vi phạm pháp luật;

b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.

7. Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b. Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;

c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;

d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

e. Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;

f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và điểm e Khoản 3 Điều này;

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Kiểm

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định khoản 4 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

d. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

e. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục, triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;

b. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán;

c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;

d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc;

e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên;

f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

g. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:

a. Thông qua các báo cáo tài chính năm;

b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó;

c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;

d. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập;

e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;

f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;

g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;

h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba (03) năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;

i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;

j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;

k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

l. Quyết định giao dịch đầu tư hoặc bán số tài sản Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;

m. Công ty mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại;

n. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

o. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

p. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;

q. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Khoản 2 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;

b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.

4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Đại diện theo ủy quyền

1. Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.

2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;

c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của giấy ủy quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

4. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:

a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một số loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

2. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19 và Điều 21 Điều lệ này.

3. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Điểm b hoặc Điểm c Khoản 4 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;

đ. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g. Cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng để cổ đông và người đại diện theo ủy quyền (nếu có) truy cập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, tham dự và thực hiện quyền biểu quyết, bầu cử trong trường hợp Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Hướng dẫn cụ thể sẽ được ghi trong thông báo họp Đại hội đồng cổ đông và Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông

h. Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi mốt (21) ngày trước ngày ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát ;

c. Phiếu biểu quyết;

d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này thì chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;

b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 05% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này;

c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập hủy cuộc họp. Thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 142 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết và/hoặc phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử (nếu có), trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông hoặc họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết/bầu cử của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đó. Kết quả biểu quyết được Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo ngay sau khi có kết quả kiểm phiếu. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa.

3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.

5. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

6. Chủ tọa đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự, theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

7. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật Doanh nghiệp.

8. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:

a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

10. Trong trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông áp dụng các biện pháp nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông khi xác định địa điểm đại hội có thể:

a. Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội có mặt tại đó ("Địa điểm chính của đại hội");

b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;

Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.

11. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.

Hàng năm, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

12. Trong trường hợp Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, cổ đông và người đại diện theo ủy quyền (nếu có) truy cập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, tham dự và thực hiện quyền biểu quyết, bầu cử. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết, bầu cử trực tuyến và bỏ phiếu điện tử sẽ được nêu rõ trong Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều này:

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;

đ. Tổ chức lại, giải thể công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 5 Điều này.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử. Ngoài ra, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát có thể thực hiện theo phương thức khác được quy định tại Quy chế bầu cử của từng đợt bầu thành viên.

4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

6. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Các

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

trường hợp quy định tại khoản 2 điều 147 của Luật Doanh nghiệp cũng được quyền lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 141 của Luật doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích lấy ý kiến;

c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.

5. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:

a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

6. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát hoặc của cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

e. Các quyết định đã được thông qua;

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c. Chương trình và nội dung cuộc họp;

d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;

e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

j. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

2. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty, cổng thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.

5. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 21 Điều lệ này.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng 60 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

CHƯƠNG VII
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ học vấn;

c. Trình độ chuyên môn;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

d. Quá trình công tác;

e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;

f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;

g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);

h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);

i. Các thông tin khác (nếu có).

2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a. Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;

b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d. Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

e. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;

g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Điều 27. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;

b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;

e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 của Luật doanh nghiệp;

f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán của công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật doanh nghiệp;

i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do quy định tại quy chế quản trị nội bộ của công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

j. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;

k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

m. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông;

n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể công ty; yêu cầu phá sản công ty;

p. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

q. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

r. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quyết định ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quyết định ban hành quy chế về công bố thông tin của công ty.

s. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;

t. Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có).

3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

a. Thành lập các chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của Công ty;

b. Thành lập các công ty con của Công ty;

c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thâu tóm công ty và liên doanh);

d. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;

e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;

f. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 05 (năm) tỷ đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;

g. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;

h. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;

i. Việc mua lại hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng;

j. Quyết định giá mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;

k. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.

4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.

5. Trừ khi luật pháp và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và các cán bộ quản lý đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.

Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội cổ đông thường niên quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

2. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí sinh hoạt trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban Hội đồng quản trị.

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại khoản 3 Điều 156 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội cổ đông.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành.

Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.

Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một (01) lần.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận:

a. Ban Kiểm soát;

b. Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác;

c. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

d. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;

e. Các trường hợp khác (nếu có).

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại khoản 3 Điều 30 Điều lệ này có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp có yêu cầu của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.

6. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành tại trụ sở chính của Công ty hoặc tại địa điểm khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.

7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên được đăng ký tại Công ty.

8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 8 Điều này;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

10. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

c. Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

11. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.

12. Biểu quyết:

a. Trừ quy định tại điểm b khoản này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại khoản 8 Điều này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;

b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

c. Theo quy định tại điểm d khoản này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;

d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 5 Điều 40 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

e. Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

13. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.

14. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.

15. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

16. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

17. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.

18. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 19 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

19. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh, có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- Thời gian, địa điểm họp;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

- Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

- Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

- Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

- Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

- Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

- Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản trừ trường hợp quy định tại khoản 18 Điều này.

20. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị

Sau khi ban hành Nghị quyết Hội đồng quản trị, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.

2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a. Có hiểu biết về pháp luật;

b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;

c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.

4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;

c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d. Tham dự các cuộc họp;

e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;

g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.

h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

CHƯƠNG VIII
TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Tổng Giám đốc, các Giám đốc chức năng, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết Hội đồng quản trị.

Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp

1. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

2. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng Giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.

2. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

3. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;

c. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

d. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;

e. Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;

f. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;

g. Vào ngày 30 tháng 11 hàng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;

h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;

i. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiễm, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý của Công ty mà không thuộc đối tượng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;

j. Tuyển dụng, thuê mướn và bố trí sử dụng người lao động theo quy định của Hội đồng quản trị, phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Quyết định mức lương, phụ cấp (nếu có) cho người lao động trong Công ty;

k. Đại diện Công ty trước pháp luật, đại diện Công ty trong các tranh chấp pháp lý có liên quan đến Công ty.

l. Được quyền ra các quyết định vượt quá thẩm quyền của mình trong các trường hợp khẩn cấp hoặc bất khả kháng như thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn và các trường hợp bất khả kháng khác. Tổng Giám đốc phải chịu trách nhiệm về những quyết định này của mình đồng thời báo cáo ngay Hội đồng quản trị về những quyết định vượt quá thẩm quyền của mình;

m. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.

4. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

CHƯƠNG IX
BAN KIỂM SOÁT

Điều 36. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên

1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban Kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban Kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 37. Kiểm soát viên

1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:

a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

3. Các Kiểm soát viên bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc chuyên ngành có liên quan.

4. Trưởng Ban Kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát;

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban Kiểm soát;

c. Lập và ký báo cáo của Ban Kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

5. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp;

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

6. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

d. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty;

b. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;

c. Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông;

d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

e. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các nghị quyết, biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho các Kiểm soát viên vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị.

3. Ban Kiểm soát có thể ban hành các quy định về cuộc họp của Ban Kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một năm và cuộc họp được tiến hành khi có từ hai phần ba (2/3) số Kiểm soát viên trở lên dự họp.

4. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Kiểm soát viên được thanh toán các khoản chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban Kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban Kiểm soát.

CHƯƠNG X
TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 39. Trách nhiệm cẩn trọng

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ hoặc Công ty, đối tác, hiệp hội hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với hợp đồng có giá trị dưới hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;

c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Điều 41. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

3. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:

a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty;

b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.

Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

CHƯƠNG XI
QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 42. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nêu tại khoản 2 Điều 25 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các tài liệu này trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

3. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban Kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

4. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

CHƯƠNG XII
CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 43. Công nhân viên và công đoàn

1. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

2. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG XIII
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 44. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thành chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

3. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG XIV
TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN

Điều 45. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 46. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngày sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.

Điều 47. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS), chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Công ty lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà Công ty tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

CHƯƠNG XV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG

Điều 48. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý

1. Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 50 Điều lệ này. Trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, Công ty phải nộp Báo cáo tài chính năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và Cơ quan đăng ký kinh doanh.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi/lỗ của Công ty trong năm tài chính, báo

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

cáo tình hình tài chính phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.

3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính sáu tháng đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và Cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp.

4. Các báo cáo tài chính năm được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo tài chính sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý trong giờ làm việc tại trụ sở chính của Công ty và phải trả mức phí hợp lý cho việc sao chụp.

Điều 49. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG XVI
KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 50. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.

2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

3. Bản sao của báo cáo kiểm toán được gửi đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.

4. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán Công ty được phép tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

CHƯƠNG XVII
CON DẤU

Điều 51. Con dấu

1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

2. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG XVIII
CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ

Điều 52. Chấm dứt hoạt động

1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:

a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;

b. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hay xin chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 53. Gia hạn hoạt động

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 54. Thanh lý

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

a. Các chi phí thanh lý;

b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

c. Nợ thuế;

d. Các khoản nợ khác của Công ty;

e. Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

CHƯƠNG XIX
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định giữa:

a. Cổ đông với Công ty;

b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc hay người điều hành khác.

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế.

3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

CHƯƠNG XX
BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 56. Điều lệ công ty

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

CHƯƠNG XXI
NGÀY HIỆU LỰC

Điều 57. Ngày hiệu lực

1. Bản Điều lệ ngày gồm 21 chương 57 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc nhất trí thông qua ngày 26 tháng 07 năm 2024 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

2. Điều lệ được lập thành hai (02) bản, có giá trị như nhau, được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5500271984 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
H. SÔNG MÃ - T. SƠN LA

PHẠM MINH NGỌC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

TABLE OF CONTENTS

PREAMBLE 5

CHAPTER I 5

DEFINITIONS OF TERMS IN THE CHARTER 5

Article 1. Interpretation of terms 5

CHAPTER II 6

NAME, FORM, HEAD OFFICE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, OPERATING TERM AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY 6

Article 2. Name, form, head office, branches, representative offices and operating term of the Company 6

Article 3. Legal representative of the Company 7

CHAPTER III 7

OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS AND ACTIVITIES OF THE COMPANY 7

Article 4. Operational objectives of the Company 7

Article 5. Scope of business and activities 7

CHAPTER IV 8

CHARTER CAPITAL, SHARES, FOUNDING SHAREHOLDERS 8

Article 6. Charter capital, shares, founding shareholders 8

Article 7. Share certificates 8

Article 8. Other securities certificates 9

Article 9. Share transfer 9

Article 10. Forfeiture of shares 9

CHAPTER V 10

ORGANIZATIONAL STRUCTURE, GOVERNANCE AND CONTROL 10

Article 11. Organizational structure, governance and control 10

CHAPTER VI 10

SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 10

Article 12. Rights of shareholders 10

Article 13. Obligations of shareholders 11

Article 14. General Meeting of Shareholders 12

Article 15. Rights and duties of the General Meeting of Shareholders 13

Article 16. Authorized representative 14

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Article 17. Modification of rights 15
Article 18. Convening, agenda, and notice of the General Meeting of Shareholders 16
Article 19. Conditions for conducting the General Meeting of Shareholders 17
Article 20. Procedures for conducting meetings and voting at the General Meeting of Shareholders 18
Article 21. Approval of decisions of the General Meeting of Shareholders 19
Article 22. Authority and procedures for collecting written opinions of shareholders to pass decisions of the General Meeting of Shareholders 20
Article 23. Resolutions, Minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders .. 22
Article 24. Request for cancellation of decisions of the General Meeting of Shareholders 23
CHAPTER VII 23
BOARD OF DIRECTORS 23
Article 25. Candidacy, nomination of members of the Board of Directors 23
Article 26. Composition and term of office of members of the Board of Directors 24
Article 27. Rights and duties of the Board of Directors 24
Article 28. Remuneration, salary, and other benefits of members of the Board of Directors 26
Article 29. Chairman of the Board of Directors 27
Article 30. Meetings of the Board of Directors 27
Article 31. Subcommittees under the Board of Directors 31
Article 32. Person in charge of corporate governance 31
CHAPTER VIII 32
GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES 32
Article 33. Organizational management apparatus 32
Article 34. Enterprise executives 32
Article 35. Appointment, dismissal, duties and powers of the General Director 32
CHAPTER IX 34
SUPERVISORY BOARD 34
Article 36. Candidacy, nomination of Supervisors 34
Article 37. Supervisors 34
Article 38. Rights and obligations of the Supervisory Board 35

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

CHAPTER X 35

RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD, GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES 36

Article 39. Duty of care 36

Article 40. Duty of loyalty and avoidance of conflicts of interest 36

Article 41. Liability for damages and compensation 37

CHAPTER XI 38

RIGHT TO INVESTIGATE BOOKS AND RECORDS OF THE COMPANY 38

Article 42. Right to investigate books and records 38

CHAPTER XII 38

EMPLOYEES AND TRADE UNION 38

Article 43. Employees and trade union 38

CHAPTER XIII 38

PROFIT DISTRIBUTION 38

Article 44. Profit distribution 38

CHAPTER XIV 39

BANK ACCOUNTS, RESERVE FUND, FISCAL YEAR AND ACCOUNTING SYSTEM 39

Article 45. Bank accounts 39

Article 46. Fiscal year 39

Article 47. Accounting system 39

CHAPTER XV 40

ANNUAL REPORT, RESPONSIBILITY FOR INFORMATION DISCLOSURE, PUBLIC ANNOUNCEMENT 40

Article 48. Annual, semi-annual, and quarterly financial statements 40

Article 49. Annual report 40

CHAPTER XVI 40

AUDITING OF THE COMPANY 40

Article 50. Auditing 40

CHAPTER XVII 41

SEAL 41

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Article 51. Seal 41
CHAPTER XVIII 41
TERMINATION OF OPERATIONS AND LIQUIDATION 41
Article 52. Termination of operations 41
Article 53. Extension of operating term 41
Article 54. Liquidation 41
CHAPTER XIX 42
INTERNAL DISPUTE RESOLUTION 42
Article 55. Resolution of internal disputes 42
CHAPTER XX 42
AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO THE CHARTER 42
Article 56. Company Charter 42
CHAPTER XXI 43
EFFECTIVE DATE 43
Article 57. Effective date 43

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

CONTENT OF THE CHARTER

This Charter belongs to North-West Electric Investment and Development Joint-Stock Company and serves as the legal basis for all operations of the Company. North-West Electric Investment and Development Joint-Stock Company (hereinafter abbreviated as the "Company") is a joint-stock company established under the Law on Enterprises, carrying out business production, investment, and other activities in Vietnam in accordance with the provisions of the State. The Company's regulations, resolutions, and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors duly adopted in compliance with relevant laws are binding rules and regulations for conducting the Company's business production activities.

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the 14th National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam at its 9th session on June 17, 2020;

- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the 14th National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam at its 8th session on November 26, 2019;

- Pursuant to the Law Amending and Supplementing a Number of Articles of the Law on Public Investment, the Law on Public - Private Partnership Investment, the Law on Investment, the Law on Housing, the Law on Bidding, the Law on Electricity, the Law on Enterprises, the Law on Special Consumption Tax, and the Law on Enforcement of Civil Judgments No. 03/2022/QH15 passed by the 15th National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on January 11, 2022;

- Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP of the Government dated December 31, 2020 detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

PREAMBLE

This Charter was amended, supplemented, and replaced by the Board of Directors of North-West Electric Investment and Development Joint-Stock Company for the Charter previously adopted by the General Meeting of Shareholders on July 26, 2024.

CHAPTER I

DEFINITIONS OF TERMS IN THE CHARTER

Article 1. Interpretation of terms

1. In this Charter, the terms below shall be understood as follows:

a. **"Charter capital"** is the total par value of shares sold or registered to purchase upon establishment of the enterprise and specified in Article 6 of this Charter;

b. **"Law on Enterprises"** means the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020;

c. **"Law on Securities"** means the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019;

d. **"Date of establishment"** is the date the Company is granted the Enterprise Registration Certificate (Business Registration Certificate and papers of equivalent validity) for the first time;

e. **"Enterprise executive"** includes the General Director, Functional Directors, Chief Accountant, and other executives as prescribed by the Company's Charter;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

f. **"Related person"** means an individual or organization prescribed in Clause 46 Article 4 of the Law on Securities;

g. **"Major shareholder"** means a shareholder prescribed in Clause 18 Article 4 of the Law on Securities;

h. **"Operating term"** is the operating duration of the Company prescribed in Article 2 of this Charter and the extension period (if any) approved by the General Meeting of Shareholders of the Company by a resolution;

i. **"Vietnam"** means the Socialist Republic of Vietnam.

2. In this Charter, references to one or more regulations or other documents include their amendments or replacement documents.

3. Headings (chapters, articles of this Charter) are used for convenience of understanding only and do not affect the contents of this Charter.

CHAPTER II

NAME, FORM, HEAD OFFICE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, OPERATING TERM AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY

Article 2. Name, form, head office, branches, representative offices and operating term of the Company

1. Company Name

- Vietnamese name: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC**

- English name: **NORTH-WEST ELECTRIC INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT - STOCK COMPANY**

- Abbreviated name: **NEDEN.,JSC**

2. Logo:

NED JSC

3. The Company is a joint-stock company possessing legal entity status in accordance with the current laws of Vietnam.

4. Registered head office of the Company is:

- Head office address: Pa Cong village, Huoi Mot commune, Song Ma district, Son La province, Vietnam.

- Telephone: 0246.663.8585

- E-mail: taybac@dientaybac.com.vn

- Website: https://ned.vn

5. The Company may establish branches and representative offices in its business areas to carry out the Company's operational objectives in compliance with decisions of the Board of Directors and within the scope permitted by law.

6. Unless operating prematurely terminates under Clause 2 Article 52 or is extended under Article 53 of this Charter, the operating term of the Company commences from the date of establishment and is indefinite.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Article 3. Legal representative of the Company

1. The Company has 02 (two) Legal Representatives, being the Chairman of the Board of Directors and the General Director of the Company.

a) Titles of the legal representatives:

- The Chairman of the Board of Directors is the first Legal Representative of the Company, representing the company before the law, and at the same time is the highest legal representative of the Company in legal disputes related to the Company.

- The General Director is the 02nd (second) Legal Representative of the Company.

b) Rights, responsibilities and obligations of the legal representatives:

- The Chairman of the Board of Directors has the rights and obligations stipulated in Article 29 of this Charter. The Chairman of the Board of Directors is the fully competent representative of the Company before third parties and is not restricted in any transaction or field.

- The General Director has the rights and obligations stipulated in Article 35 of this Charter. The General Director is the representative of the Company before third parties with respect to works, activities, and transactions of the Company in the fields within the scope of authority of the General Director.

2. Rights and obligations of the legal representatives comply with the provisions of the Law on Enterprises, the Law on Securities, and this Charter.

3. The legal representative must:

- Perform assigned rights and obligations honestly, prudently, and to the best of their ability in order to ensure the lawful interests of the Company;

- Be loyal to the interests of the Company, not use information, secrets, business opportunities of the company, not abuse positions and titles, and not use assets of the company for personal benefits or to serve interests of other organizations or individuals.

- Notify the Company in a timely, complete, and accurate manner regarding the representative and their related persons owning or holding controlling shares or capital contributions in other enterprises.

CHAPTER III

OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS AND ACTIVITIES OF THE COMPANY

Article 4. Operational objectives of the Company

1. The business lines of the Company are all lines of business published on the national business registration portal.

2. The operational objectives of the Company are:

a. Profitable business; preservation; growth of capital and assets of the Company;

b. Maximizing operational efficiency of the Company;

c. Diversifying business lines and continuously growing the Company increasingly stronger.

Article 5. Scope of business and activities

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

1. The Company is permitted to plan and conduct all business activities in accordance with the Company's business lines published on the National Business Registration Portal and this Charter, in conformity with current legal provisions and taking appropriate measures to achieve the objectives of the Company.

2. The Company may conduct business activities in other lines permitted by law and approved by the General Meeting of Shareholders.

CHAPTER IV

CHARTER CAPITAL, SHARES, FOUNDING SHAREHOLDERS

Article 6. Charter capital, shares, founding shareholders

1. Charter capital:

a. The Charter Capital of the Company is **VND 461,699,590,000** (In words: Four hundred sixty-one billion, six hundred ninety-nine million, five hundred ninety thousand Vietnamese Dong).

b. The total charter capital of the Company is divided into **46,169,959** shares with a par value of VND 10,000/share.

2. The Company may change its charter capital upon approval by the General Meeting of Shareholders and in accordance with legal provisions.

3. The shares of the Company on the date of approval of this Charter are ordinary shares.

4. The Company may issue other classes of preference shares upon approval by the General Meeting of Shareholders and in compliance with legal provisions.

5. Names, addresses, number of shares, and other details of founding shareholders as prescribed by the Law on Enterprises are set forth in the attached Appendix. This Appendix forms an integral part of this Charter.

6. Ordinary shares must be offered for sale on a preferential basis to existing shareholders in proportion to their percentage of ordinary shares held in the Company, except where otherwise decided by the General Meeting of Shareholders. The number of shares not subscribed for purchase in full by shareholders shall be decided by the Board of Directors of the Company. The Board of Directors may distribute such shares to entities under conditions and methods that the Board of Directors deems appropriate, but must not sell such shares under terms more favorable than those offered to existing shareholders, except where shares are sold through the Stock Exchange by auction method.

7. The Company may repurchase shares issued by the Company itself in the manners prescribed in this Charter and applicable laws.

8. The Company may issue other types of securities upon approval by the General Meeting of Shareholders and in accordance with legal provisions.

Article 7. Share certificates

1. Shareholders of the Company shall be issued share certificates corresponding to the number and class of shares owned.

2. A share certificate is a type of security certifying the lawful rights and interests of the owner in a portion of the share capital of the issuing organization. A share certificate must contain all contents as prescribed in Clause 1 Article 121 of the Law on Enterprises.

3. Within 30 days from the date of submission of a complete dossier requesting share transfer in accordance with the Company's regulations, or within 02 months (or another period as prescribed by issuance terms) from the date of full payment for share purchase as specified in the

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Company's share issuance plan, the share owner shall be issued a share certificate. The share owner is not required to pay the Company any printing cost for the share certificate.

4. In the event that a share certificate is torn, defaced, lost, stolen, or destroyed, the owner of such share certificate may request the issuance of a new share certificate, provided that evidence of share ownership must be presented and all related expenses must be paid to the Company.

Article 8. Other securities certificates

Bond certificates or other securities certificates of the Company shall be issued with the signature of the legal representative and the seal of the Company.

Article 9. Share transfer

1. All shares are freely transferable, unless otherwise provided by this Charter and the law. Shares listed on the Stock Exchange shall be transferred in accordance with legal provisions on securities and the securities market.

2. Shares that have not been fully paid for may not be transferred and shall not enjoy related benefits such as the right to receive dividends, the right to receive shares issued to increase share capital from owner's equity, the right to purchase newly offered shares, and other rights as prescribed by law.

Article 10. Forfeiture of shares

1. In case a shareholder fails to make full and timely payment for shares, the Board of Directors shall issue a notice and have the right to demand such shareholder to pay the remaining amount together with interest accrued on that amount and expenses arising from the failure to make full payment to the Company.

2. The aforesaid payment notice must clearly state a new payment deadline (at least seven (07) days from the date of sending the notice), the payment venue, and must clearly indicate that if payment is not made as requested, the unpaid shares shall be forfeited.

3. The Board of Directors has the right to forfeit shares that have not been fully and timely paid for in the event that the demands in the above-mentioned notice are not fulfilled.

4. Forfeited shares are considered shares available for sale as specified in Clause 3 Article 112 of the Law on Enterprises. The Board of Directors may directly sell or authorize the sale and redistribution thereof under conditions and methods deemed appropriate by the Board of Directors.

5. A shareholder holding forfeited shares must surrender shareholder status with respect to such shares, but remains liable to pay all related amounts plus interest at a rate (not exceeding the average interbank mobilizing interest rate per annum) at the time of forfeiture as determined by the Board of Directors from the date of forfeiture until the date of payment. The Board of Directors has full discretion to enforce payment of the entire value of the shares at the time of forfeiture.

6. A forfeiture notice shall be sent to the holder of forfeited shares prior to the forfeiture date. The forfeiture remains valid even in the event of error or negligence in sending the notice.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

CHAPTER V

ORGANIZATIONAL STRUCTURE, GOVERNANCE AND CONTROL

Article 11. Organizational structure, governance and control

The organizational management, governance, and control structure of the Company comprises:

1. General Meeting of Shareholders;
2. Board of Directors;
3. Supervisory Board;
4. General Director.

CHAPTER VI

SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Article 12. Rights of shareholders

1. Ordinary shareholders have the following rights:

a. Attend and speak at meetings of the General Meeting of Shareholders and exercise the right to vote directly at the General Meeting of Shareholders or through an authorized representative or execute remote voting;

b. Receive dividends at rates decided by the General Meeting of Shareholders;

c. Freely transfer shares that have been fully paid for, except for the cases prescribed in Clause 3 Article 120 and Clause 1 Article 127 of the Law on Enterprises 2020 and other provisions of relevant laws;

d. Preemptive right to purchase newly offered shares in proportion to the percentage of ordinary shares held by them;

e. Review, look up, and extract information on names and contact addresses related to shareholders in the List of voting shareholders and request corrections of their inaccurate information;

f. Access information on the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders;

g. Review, look up, extract, or duplicate the Company's Charter, minutes of the General Meeting of Shareholders, and resolutions of the General Meeting of Shareholders;

h. In the event of dissolution or bankruptcy of the Company, receive a portion of the remaining assets corresponding to the ratio of shareholding in the Company after the Company has paid its debts (including debt obligations to the state, taxes, fees) and made payments to shareholders holding other classes of shares of the Company in accordance with the law;

i. Request the Company to repurchase their shares in the cases specified in Article 132 of the Law on Enterprises;

j. Be treated equally. Each share of the same class confers upon its holder equal rights, obligations, and interests. Where the Company has classes of preference shares, the rights and obligations attached to such preference shares must be approved by the General Meeting of Shareholders and fully disclosed to shareholders;

k. Have full access to periodic and extraordinary information published by the Company in accordance with legal provisions;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

l. Have their legitimate rights and interests protected; request suspension or cancellation of resolutions or decisions of the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors pursuant to the provisions of the Law on Enterprises;

m. Other rights as provided for by law and this Charter.

2. A shareholder or a group of shareholders holding 5% or more of the total ordinary shares has the following rights:

a. Request the Board of Directors to convene the General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of Article 115 and Article 140 of the Law on Enterprises;

b. Review, look up, and extract the minute book and resolutions, decisions of the Board of Directors, mid-year and annual financial statements, reports of the Supervisory Board, contracts, transactions subject to approval by the Board of Directors and other documents, except for documents related to trade secrets and business secrets of the company;

c. Inspect and receive copies or extracts of the list of shareholders entitled to attend and vote at the General Meeting of Shareholders;

d. Request the Supervisory Board to inspect specific matters relating to the management and administration of the Company's operations when deemed necessary. The request must be made in writing; must contain full name, permanent address, nationality, Citizen Identity Card/ID Card number, Passport or other legal personal authentication for an individual shareholder; name, permanent address, nationality, number of establishment decision or business registration number for an organizational shareholder; number of shares and registration timing of each shareholder, total shares of the whole group and ownership percentage in the total shares of the Company; issues to be inspected, purpose of inspection;

e. Other rights as provided for in this Charter.

3. A shareholder or a group of shareholders holding from 05% or more of the total ordinary shares has the right to nominate candidates to the Board of Directors and the Supervisory Board. The nomination of candidates to the Board of Directors and the Supervisory Board shall be implemented as follows:

a. Ordinary shareholders pooling into a group to nominate candidates to the Board of Directors and the Supervisory Board must notify the participating shareholders of the group formation prior to the opening of the General Meeting of Shareholders;

b. Based on the number of members of the Board of Directors and the Supervisory Board, the shareholder or group of shareholders specified in this clause is entitled to nominate one or several persons according to the decision of the General Meeting of Shareholders as candidates for the Board of Directors and the Supervisory Board. Where the number of candidates nominated by the shareholder or group of shareholders is lower than the number of candidates they are entitled to nominate pursuant to the decision of the General Meeting of Shareholders, the remaining candidates shall be nominated by the Board of Directors, the Supervisory Board, and other shareholders.

Article 13. Obligations of shareholders

Shareholders have the following obligations:

1. Comply with the Company's Charter and internal regulations; execute resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.

2. Attend meetings of the General Meeting of Shareholders and exercise the voting right through the following forms:

a. Attend and vote directly at the meeting;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

b. Authorize other persons to attend and vote at the meeting;

c. Attend and vote via online conferences, electronic voting, or other electronic forms;

d. Send ballots to the meeting by mail, fax, or electronic mail.

3. Pay in full for registered shares in accordance with regulations.

4. Provide accurate address when registering to buy shares.

5. Fulfill other obligations in accordance with current legal provisions.

6. Assume personal liability when acting in the name of the Company in any form to perform any of the following acts:

a. Violate the law;

b. Conduct business and other transactions for self-interest or to serve the interests of other organizations or individuals;

c. Settle debts not yet due facing financial risks to the Company.

7. Maintain confidentiality of information provided by the company in accordance with the Company's Charter and the law; only use provided information to exercise and protect their lawful rights and interests; strictly prohibit disseminating, copying, or sending information provided by the company to other organizations and individuals.

Article 14. General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders is the highest competent authority of the Company. The Annual General Meeting of Shareholders shall be organized once (01) every year. The General Meeting of Shareholders must meet annually within four (04) months from the end of the fiscal year. The Board of Directors may decide to extend the time limit for convening the Annual General Meeting of Shareholders where necessary, but not exceeding 06 months from the end of the fiscal year.

2. The Board of Directors convenes the Annual General Meeting of Shareholders and selects an appropriate venue. The Annual General Meeting of Shareholders decides on issues in accordance with legal provisions and the Company's Charter, particularly approving annual financial statements and the budget estimate for the following fiscal year. In case the audit report on the Company's annual financial statements contains material qualified opinions, the Company may invite representatives of the independent audit firm to attend the Annual General Meeting of Shareholders to clarify related matters.

3. The Board of Directors must convene an Extraordinary General Meeting of Shareholders in the following cases:

a. The Board of Directors deems it necessary for the benefit of the Company;

b. The audited quarterly, six (06)-month, or annual financial statements show that owner's equity has been reduced by half (1/2) compared to the beginning of the period;

c. When the number of members of the Board of Directors is fewer than the minimum number required by law or the number of members of the Board of Directors is reduced by more than one third (1/3) of the number prescribed in this Charter;

d. A shareholder or group of shareholders specified in Clause 3 Article 12 of this Charter requests the convening of the General Meeting of Shareholders. The request to convene the General Meeting of Shareholders must be in writing, clearly stating reasons and purpose of the meeting, bearing all signatures of the relevant shareholders, or the written request may be made in multiple counterparts and consolidate all signatures of the relevant shareholders;

e. The Supervisory Board requests to convene a meeting if the Supervisory Board has reason to believe that members of the Board of Directors or other executives severely violate their

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

obligations under Article 165 of the Law on Enterprises, or the Board of Directors acts or intends to act beyond the scope of its powers;

f. Other cases as prescribed by law and the Company's Charter.

4. Convening Extraordinary General Meeting of Shareholders

a. The Board of Directors must convene the General Meeting of Shareholders within thirty (30) days from the date the remaining number of Board members is as prescribed in Point c Clause 3 of this Article or from the date of receiving the request prescribed in Point d and Point e Clause 3 of this Article;

b. Where the Board of Directors fails to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in Point a Clause 4 of this Article, then within the subsequent thirty (30) days, the Supervisory Board must replace the Board of Directors in convening the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 3 Article 140 of the Law on Enterprises;

c. Where the Supervisory Board fails to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in Point b Clause 4 of this Article, then within the subsequent thirty (30) days, the requesting shareholder or group of shareholders specified in Point d Clause 3 of this Article has the right to replace the Board of Directors and the Supervisory Board in convening the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 4 Article 140 of the Law on Enterprises.

d. Procedures for organizing the General Meeting of Shareholders comply with Clause 5 Article 140 of the Law on Enterprises.

e. In this case, the shareholder or group of shareholders convening the General Meeting of Shareholders has the right to request the business registration agency to supervise the order, procedures, convening, conducting of the meeting, and issuing decisions of the General Meeting of Shareholders. All expenses for convening and conducting the General Meeting of Shareholders shall be reimbursed by the Company. These expenses do not include costs incurred by shareholders when attending the General Meeting of Shareholders, including accommodation and travel costs.

Article 15. Rights and duties of the General Meeting of Shareholders

1. The Annual General Meeting of Shareholders has the right to discuss and approve the following matters:

a. Annual business plan of the company;

b. Audited annual financial statements;

c. Report of the Board of Directors on governance and operating results of the Board of Directors and of each member of the Board of Directors;

d. Report of the Supervisory Board on business results of the company, operating results of the Board of Directors, and the Director or General Director;

e. Self-assessment report on operating results of the Supervisory Board and Supervisors;

f. Dividend rate for each share of each class;

g. Other matters within its authority.

2. The Annual and Extraordinary General Meeting of Shareholders approve decisions on the following matters:

a. Approval of annual financial statements;

b. Annual payment dividend rate for each class of shares in accordance with the Law on Enterprises and rights attached to such class of shares;

c. Number of members of the Board of Directors;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

d. Selection of independent audit firm;

e. Election, relief from duty, dismissal, and replacement of members of the Board of Directors and the Supervisory Board;

f. Total remuneration of members of the Board of Directors and the Report on remuneration of the Board of Directors;

g. Amendments and supplements to the Company's Charter;

h. Class of shares and total number of new shares to be issued for each class of shares, and the transfer of shares of founding members within the first three (03) years from the date of establishment;

i. Division, separation, consolidation, merger, or conversion of the Company;

j. Reorganization and dissolution (liquidation) of the Company and appointment of liquidator;

k. Inspection and handling of violations of the Board of Directors, the Supervisory Board causing damage to the Company and shareholders;

l. Decision on investment transactions or sales of the Company's assets valued at 35% or more of the total asset value of the Company recorded in the most recent audited financial statements;

m. Repurchase by the Company of more than 10% of the total issued shares of each class;

n. Execution of contracts and transactions with entities prescribed in Clause 1 Article 167 of the Law on Enterprises with a value equal to or greater than 35% of the total asset value of the Company recorded in the most recent financial statements;

o. Approval of internal governance regulations; operating regulations of the Board of Directors, Supervisory Board;

p. Approval of the list of independent audit firms; decision on the independent audit firm conducting audits of the company's operations, dismissing independent auditors when deemed necessary;

q. Other matters as provided for by law and this Charter.

3. Shareholders are not entitled to vote in the following cases:

a. Approval of contracts specified in Clause 2 of this Article when such shareholder or a related person to such shareholder is a party to the contract;

b. Repurchase of shares of such shareholder or of a related person to such shareholder, except where the share repurchase is performed in proportion to ownership percentages of all shareholders or the repurchase is conducted through order-matching transactions on the Stock Exchange or public tender offer in accordance with the law.

4. All resolutions and matters included in the meeting agenda must be discussed and voted on at the General Meeting of Shareholders.

Article 16. Authorized representative

1. Shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders in accordance with law may authorize individuals or organizations to represent them in attending. In case there is more than one authorized representative, the specific number of shares and votes authorized to each representative must be determined.

2. The authorization for a representative to attend the General Meeting of Shareholders must be made in writing and signed in accordance with the following provisions:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

a. The authorization for an individual or organization representing to attend the General Meeting of Shareholders must be established in writing. The power of attorney is prepared in accordance with the civil law and must specify the name of the authorized individual, organization and the number of authorized shares. The individual or organization authorized to attend the General Meeting of Shareholders must present the written power of attorney when registering for attendance before entering the meeting hall.

b. In case an organizational shareholder is the authorizer, the power of attorney must bear the signature of the authorized representative, the legal representative of the organizational shareholder, and the individual, legal representative of the organization authorized to attend the meeting;

c. In other cases, the power of attorney must bear the signature of the legal representative of the shareholder and the person authorized to attend the meeting.

The person authorized to attend the General Meeting of Shareholders must submit the written authorization before entering the meeting room.

3. In the event that a lawyer acts on behalf of the authorizer to sign the representation appointment letter, such appointment letter shall only be deemed valid if it is presented together with the power of attorney granted to the lawyer or a certified true copy thereof (if not previously registered with the Company).

4. Except for the case prescribed in Clause 3 of this Article, the voting ballot of the person authorized to attend the meeting within the authorized scope remains valid in any of the following cases:

a. The authorizer is deceased, has restricted civil act capacity, or has lost civil act capacity;

b. The authorizer has revoked the authorization appointment;

c. The authorizer has revoked the authority of the person performing the authorization.

This clause does not apply if the Company receives notice of one of the above events before the opening hour of the General Meeting of Shareholders or before the meeting is re-convened.

Article 17. Modification of rights

1. Any alteration or revocation of special rights attached to any class of preference shares shall take effect when approved by shareholders holding at least 65% of the total ordinary shares attending the meeting and concurrently approved by shareholders holding at least 75% of the voting rights of such class of preference shares. The organization of a meeting of shareholders holding a class of preference shares to approve the aforesaid modification of rights shall only be valid if there are at least two (02) shareholders (or their authorized representatives) holding at least one third (1/3) of the par value of the issued shares of such class. Where there is an insufficient number of attendees as above, the meeting shall be re-convened within thirty (30) days thereafter and holders of shares of such class (regardless of the number of persons and number of shares) present directly or via authorized representatives shall be considered a sufficient quorum. At meetings of shareholders holding preference shares mentioned above, holders of shares of such class present directly or via representatives may request a secret ballot. Each share of the same class has equal voting rights at the aforesaid meetings.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

2. The procedures for conducting such separate meetings shall be carried out similarly to the provisions in Article 19 and Article 21 of this Charter.

3. Unless the terms of share issuance otherwise provide, special rights attached to classes of shares with preference rights regarding some or all matters concerning distribution of profits or assets of the Company shall not be altered when the Company issues additional shares of the same class.

Article 18. Convening, agenda, and notice of the General Meeting of Shareholders

1. The Board of Directors convenes the General Meeting of Shareholders, or the General Meeting of Shareholders is convened in cases prescribed in Point b or Point c Clause 4 Article 14 of this Charter.

2. The person convening the General Meeting of Shareholders must perform the following tasks:

a. Prepare the list of shareholders eligible to participate and vote at the General Meeting of Shareholders. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders shall be prepared no more than ten (10) days prior to the date of sending the invitation notice to the General Meeting of Shareholders for the first time;

b. Prepare the agenda and contents of the meeting;

c. Prepare documents for the meeting;

d. Draft resolutions of the General Meeting of Shareholders according to the expected contents of the meeting; list and detailed information of candidates in case of electing members of the Board of Directors, Supervisors;

d. Provide information and resolve complaints related to the list of shareholders.

e. Determine the time and venue for holding the meeting;

f. Notify and send the meeting notice of the General Meeting of Shareholders to all shareholders entitled to attend;

g. Provide corresponding login names and access passwords for shareholders and authorized representatives (if any) to access the online General Meeting of Shareholders system, attend and exercise voting and election rights in case the Company organizes the General Meeting of Shareholders online and conducts electronic voting. Specific instructions shall be stated in the notice of the General Meeting of Shareholders and the Regulations on organizing the General Meeting of Shareholders;

h. Other tasks serving the meeting.

3. The notice of the General Meeting of Shareholders shall be sent to all shareholders, and concurrently published on the website of the Company and the State Securities Commission, the Stock Exchange. The person convening the General Meeting of Shareholders must send the invitation notice to all shareholders in the List of shareholders entitled to attend at least twenty-one (21) days before the opening date of the General Meeting of Shareholders (calculated from the date the notice is validly sent or delivered, postage paid or dropped into the mailbox). The invitation notice must contain the name, head office address, enterprise code; name, contact address of the shareholder, time, venue of the meeting, and other requirements for attendees. The meeting agenda of the General Meeting of Shareholders and documents related to issues to be voted on at the meeting shall be sent to shareholders or/and posted on the Company's website. In case the documents are not enclosed with the notice of the General Meeting of Shareholders, the

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

invitation notice must clearly state the link to all meeting documents so that shareholders can access them, including:

a. Meeting agenda, documents used in the meeting;

b. List and detailed information of candidates in case of electing members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board;

c. Voting ballots;

d. Draft resolutions for each issue in the meeting agenda.

4. A shareholder or group of shareholders specified in Clause 3 Article 12 of this Charter has the right to propose issues to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. The proposal must be made in writing and sent to the Company at least three (03) working days prior to the opening date of the General Meeting of Shareholders. The proposal must include full name of the shareholder, permanent address, nationality, Citizen Identity Card number, ID Card number, Passport or other legal personal authentication for individual shareholders; name, enterprise code or number of establishment decision, head office address for organizational shareholders; the number and class of shares held by such shareholder, and the proposed contents to be included in the meeting agenda.

5. Where the convener of the General Meeting of Shareholders rejects the proposal specified in Clause 4 of this Article, no later than 02 working days prior to the opening date of the General Meeting of Shareholders, a written response clearly stating the reasons must be given. The convener of the General Meeting of Shareholders may only reject the proposal in one of the following cases:

a. The proposal is sent not in accordance with Clause 4 of this Article;

b. At the time of making the proposal, the shareholder or group of shareholders does not hold at least 05% of ordinary shares in accordance with Clause 3 Article 12 of this Charter;

c. The proposed issue does not fall within the deciding authority of the General Meeting of Shareholders;

d. Other cases as prescribed by law and this Charter.

6. The convener of the General Meeting of Shareholders must accept and include the proposal specified in Clause 4 of this Article in the draft meeting agenda and contents, except for cases specified in Clause 5 of this Article; the proposal shall be officially added to the meeting agenda and contents if approved by the General Meeting of Shareholders.

Article 19. Conditions for conducting the General Meeting of Shareholders

1. A meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conducted when the number of attending shareholders represents more than 50% of the total voting shares.

2. Where the first meeting does not have the required quorum within thirty (30) minutes from the determined opening time of the meeting, the convener shall cancel the meeting. The second invitation notice must be sent within thirty (30) days from the intended date of holding the first General Meeting of Shareholders. The second General Meeting of Shareholders shall only be conducted when the attending shareholders represent at least 33% of the total voting shares.

3. Where the second meeting cannot be conducted due to the lack of the required quorum within thirty (30) minutes from the determined opening time of the meeting, the convener shall cancel the meeting. The third invitation notice must be sent within twenty (20) days from the intended date of conducting the second meeting. In this case, the meeting shall be conducted regardless of the total number of voting shares of the attending shareholders, shall be deemed

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

valid, and has the right to decide on all issues intended to be ratified at the first General Meeting of Shareholders.

4. Only the General Meeting of Shareholders has the right to decide on amendments to the meeting agenda enclosed with the invitation notice as prescribed in Article 142 of the Law on Enterprises.

Article 20. Procedures for conducting meetings and voting at the General Meeting of Shareholders

1. Prior to the opening of the meeting, the Company must carry out shareholder registration procedures and must maintain registration until all attending shareholders entitled to attend have completed registration.

2. Upon carrying out shareholder registration, the Company shall issue to each shareholder or authorized representative entitled to vote a voting card and/or voting ballot, election ballot (if any), which records the registration number, full name of the shareholder or full name of the authorized representative, and the number of votes/election votes of such shareholder or authorized representative. Voting results shall be announced by the Chairperson or the Head of the Vote Counting Committee immediately after the vote counting results are available. The General Meeting shall elect persons responsible for counting votes or supervising the vote counting upon the recommendation of the Chairperson. The number of members of the Vote Counting Committee shall be decided by the General Meeting of Shareholders based on the proposal of the Chairperson.

3. Shareholders or authorized representatives who arrive after the meeting has opened have the right to register immediately and subsequently have the right to participate and vote at the meeting right after registration. The Chairperson is not responsible for stopping the meeting to allow late shareholders to register, and the validity of voting contents previously conducted shall remain unchanged.

4. The Chairman of the Board of Directors shall preside over meetings convened by the Board of Directors. In the event that the Chairman is absent or temporarily incapacitated, the remaining members of the Board of Directors shall elect one of them to chair the meeting on a majority basis. In case a chairperson cannot be elected, the Head of the Supervisory Board shall lead the General Meeting of Shareholders to elect the meeting chairperson, and the person with the highest votes shall chair the meeting.

In other cases, the person who signed to convene the General Meeting of Shareholders shall conduct the meeting of the General Meeting of Shareholders to elect a chairperson for the meeting, and the person with the highest votes shall be appointed as the chairperson of the meeting.

5. The agenda and contents of the meeting must be approved by the General Meeting of Shareholders in the opening session. The agenda must clearly and specifically define the time for each issue in the meeting agenda contents.

6. The meeting chairperson may take necessary actions to steer the General Meeting of Shareholders in a valid and orderly manner, in accordance with the approved agenda, and reflecting the wishes of the majority of attending delegates.

7. The meeting chairperson may adjourn the meeting upon unanimous agreement or request of the General Meeting of Shareholders that has reached the required quorum as prescribed in Clause 8 Article 146 of the Law on Enterprises.

8. The convener of the General Meeting of Shareholders has the right to require shareholders or authorized representatives attending the General Meeting of Shareholders to

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

submit to security checks or other legitimate and reasonable security measures; request competent authorities to maintain order at the meeting; expel from the General Meeting of Shareholders persons who fail to comply with the steering authority of the chairperson, intentionally disrupt order, hinder the normal progress of the meeting, or fail to comply with security check requirements;

9. The convener of the General Meeting of Shareholders, after careful consideration, may implement appropriate measures to:

a. Arrange seating at the meeting venue of the General Meeting of Shareholders;

b. Ensure safety for everyone present at meeting venues;

c. Facilitate shareholders' attendance (or continuous attendance) at the meeting. The convener of the General Meeting of Shareholders has full discretion to alter the aforesaid measures and apply all necessary measures. Applied measures may include issuing admission passes or using other optional forms.

10. In case the General Meeting of Shareholders applies the aforesaid measures, the convener of the General Meeting of Shareholders, when determining the meeting venue, may:

a. Announce that the meeting is conducted at the venue stated in the notice where the chairperson of the meeting is present ("Main venue of the meeting");

b. Arrange and organize so that shareholders or authorized representatives who cannot attend the meeting under this Article or those who wish to participate at venues other than the main venue of the meeting can concurrently attend the meeting;

The notice of holding the meeting does not need to detail organizational measures under this Article.

11. In this Charter (unless the context requires otherwise), all shareholders are deemed to attend the meeting at the main venue of the meeting.

Annually, the Company shall organize the General Meeting of Shareholders at least once (01). The Annual General Meeting of Shareholders shall not be held in the form of written opinion solicitation.

12. In the event that the Company holds an online General Meeting of Shareholders and electronic voting, shareholders and authorized representatives (if any) shall access the online General Meeting of Shareholders system and electronic voting to attend and exercise voting and election rights. The procedures for conducting meetings and voting, electing online and electronic voting shall be clearly stated in the Regulations on organizing the General Meeting of Shareholders.

Article 21. Approval of decisions of the General Meeting of Shareholders

1. Resolutions on the following contents shall be passed if approved by shareholders representing 65% or more of the total voting shares of all attending and voting shareholders at the meeting, except for cases prescribed in Clauses 3, 4, and 6 of this Article:

a. Classes of shares and total number of shares of each class;

b. Changes in business lines and sectors;

c. Changes in the organizational management structure of the company;

d. Investment projects or sale of assets valued at 35% or more of the total asset value recorded in the most recent financial statements of the company, unless the Company's Charter prescribes a different ratio or value;

d. Reorganization, dissolution of the company;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

2. Resolutions shall be passed when approved by shareholders owning over 50% of the total voting shares of all attending and voting shareholders at the meeting, except for cases prescribed in Clauses 1, 3, 4, and 5 of this Article.

3. Voting to elect members of the Board of Directors and the Supervisory Board must be performed by cumulative voting, whereby each shareholder has total voting rights corresponding to the total shares owned multiplied by the number of members to be elected to the Board of Directors or the Supervisory Board, and the shareholder has the right to concentrate all or part of their total votes on one or several candidates. Elected members of the Board of Directors or Supervisors shall be determined by the number of votes from high to low, starting from the candidate with the highest votes until the required number of members specified in the Company's Charter is reached. Where 02 or more candidates obtain equal votes for the last member of the Board of Directors or the Supervisory Board, re-election shall be conducted among candidates with equal votes or selected according to criteria prescribed in the election regulations. In addition, voting to elect members of the Board of Directors and the Supervisory Board may be conducted according to other methods prescribed in the Election Regulations of each election.

4. In case of passing a resolution by means of written opinion solicitation, the resolution of the General Meeting of Shareholders shall be passed if approved by shareholders holding more than 50% of the total voting shares of all shareholders entitled to vote.

5. A resolution of the General Meeting of Shareholders on content that adversely changes rights and obligations of shareholders owning preference shares shall only be passed if approved by preference shareholders of the same class attending the meeting holding 75% or more of the total preference shares of that class, or approved by preference shareholders of the same class holding 75% or more of the total preference shares of that class in case of passing a resolution by means of written opinion solicitation.

6. Resolutions of the General Meeting of Shareholders passed by 100% of the total voting shares are lawful and effective even when the order and procedures for passing such resolutions were not performed strictly as prescribed.

Article 22. Authority and procedures for collecting written opinions of shareholders to pass decisions of the General Meeting of Shareholders

The authority and procedures for collecting written opinions of shareholders to pass decisions of the General Meeting of Shareholders shall be implemented in accordance with the following provisions:

1. The Board of Directors has the right to collect written opinions of shareholders to pass decisions of the General Meeting of Shareholders at any time if deemed necessary for the interests of the Company. Cases prescribed in Clause 2 Article 147 of the Law on Enterprises are also entitled to written opinion solicitation.

2. The Board of Directors must prepare opinion inquiry forms, draft decisions of the General Meeting of Shareholders, and explanatory documents of the draft decisions. The opinion inquiry form along with the draft and explanatory documents must be sent by a method ensuring receipt to the registered address of each shareholder. The Board of Directors must ensure the sending and publication of documents to shareholders within a reasonable period of time for consideration and voting and must send at least ten (10) days prior to the deadline for receiving opinion inquiry forms. The establishment of the list of shareholders to whom opinion inquiry forms are sent shall comply with Clauses 1 and 2 Article 141 of the Law on Enterprises. Requirements and methods of sending opinion inquiry forms and accompanying documents comply with Clause 3 Article 18 of this Charter.

3. The opinion inquiry form must contain the following primary contents:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

a. Name, head office address, enterprise code;

b. Purpose of collecting opinions;

c. Full name, contact address, nationality, personal legal document number for individual shareholders; name, enterprise code or organizational legal document number, head office address of organizational shareholders or full name, permanent address, nationality, personal legal document number for representatives of organizational shareholders; number of shares of each class and number of votes of the shareholder;

d. Issues requiring opinions to pass decisions;

e. Voting options including agree, disagree, and no opinion for each issue requiring opinions;

f. Deadline for sending returned opinion inquiry forms to the Company;

g. Full name, signature of the Chairman of the Board of Directors and the legal representative of the Company.

4. Completed opinion inquiry forms must bear the signature of individual shareholders, or the legal representative of organizational shareholders, or the authorized individual or legal representative of the authorized organization.

5. Opinion inquiry forms can be sent to the Company in the following forms:

a. Mailing: Opinion inquiry forms sent to the Company must be placed in a sealed envelope and no one is permitted to open it before vote counting;

b. Sending via fax or electronic mail: Opinion inquiry forms sent to the Company via fax or electronic mail must be kept confidential until the time of vote counting.

Opinion inquiry forms received by the Company after the deadline specified in the contents of the opinion inquiry form, or opened in case of mailing, or disclosed prior to the vote counting time in case of sending via fax or electronic mail, are invalid. Opinion inquiry forms not returned shall be considered as ballots not participating in voting.

6. The Board of Directors counts votes and prepares a vote counting minutes under the witness of the Supervisory Board or of shareholders who are not enterprise executives. The vote counting minutes must contain the following primary contents:

a. Name, head office address, enterprise code;

b. Purpose and issues requiring opinions to pass resolutions;

c. Number of shareholders with total votes having participated in voting, distinguishing valid votes and invalid votes, and methods of sending votes, kèm theo appendix list of shareholders participating in voting;

d. Total number of votes in favor, against, and abstentions for each issue;

e. Approved decisions;

f. Full name, signature of the Chairman of the Board of Directors, the legal representative of the Company, and the vote counting supervisor.

Members of the Board of Directors, vote counters, and the vote counting supervisor shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the vote counting minutes; jointly liable for damages arising from decisions passed due to untruthful or inaccurate vote counting.

7. The vote counting minutes and resolutions must be sent to shareholders within fifteen (15) days from the completion date of vote counting. In case the Company has a website, sending the vote counting minutes may be substituted by publishing on the website of the Company within twenty-four (24) hours from the end of vote counting.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

8. Answered opinion inquiry forms, vote counting minutes, the full text of passed resolutions, and related documents enclosed with opinion inquiry forms must be archived at the head office of the Company.

9. Resolutions passed by means of collecting written opinions of shareholders must be approved by shareholders representing at least 51% of the total voting shares and have the same validity as resolutions passed at meetings of the General Meeting of Shareholders.

Article 23. Resolutions, Minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders

1. Meetings of the General Meeting of Shareholders must be recorded in minutes and may be audio-recorded or recorded and stored in other electronic forms. Minutes must be made in Vietnamese, may be additionally made in English, and have the following primary contents:

a. Name, head office address, enterprise code;

b. Time and venue of the General Meeting of Shareholders;

c. Meeting agenda and contents;

d. Full name of chairperson and secretary;

e. Summary of meeting proceedings and speeches delivered at the General Meeting of Shareholders on each issue in the meeting agenda contents;

f. Number of shareholders and total votes of attending shareholders, appendix list of registered shareholders, shareholder representatives attending the meeting with corresponding number of shares and votes;

g. Total votes for each voting issue, clearly stating voting method, total valid, invalid, affirmative, negative, and abstention votes; corresponding ratio to the total votes of attending shareholders;

h. Approved issues and corresponding passing voting ratio;

i. Full name, signature of chairperson and secretary. In case chairperson or secretary refuses to sign the meeting minutes, such minutes shall be effective if signed by all other members of the Board of Directors attending the meeting and containing all contents prescribed in this clause. The meeting minutes shall clearly state the refusal of chairperson or secretary to sign the minutes.

j. Minutes made in Vietnamese and English have equal legal validity. In case of any discrepancy between Vietnamese and English contents, the Vietnamese contents shall prevail.

2. Resolutions and Minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders must be prepared and adopted before the closing of the meeting. The chairperson and secretary or other persons signing the meeting minutes shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the contents of the minutes.

3. Resolutions and Minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders must be published on the website of the Company, the information portal of the State Securities Commission and the Stock Exchange within twenty-four (24) hours or sent to all shareholders within fifteen (15) days from the end of the meeting.

4. Resolutions and Minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders are considered authentic evidence of works carried out at the meeting of the General Meeting of Shareholders, unless an objection to the contents of the minutes is made in accordance with prescribed procedures within ten (10) days from the date of sending the minutes.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

5. Resolutions, Minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders, appendix list of registered attending shareholders with shareholders' signatures, letters of attorney to attend, and related documents must be archived at the head office of the Company.

Article 24. Request for cancellation of decisions of the General Meeting of Shareholders

Within ninety (90) days from the date of receiving the minutes of the General Meeting of Shareholders or the minutes of vote counting results from collecting written opinions of shareholders, members of the Board of Directors, Supervisors, the General Director, a shareholder or a group of shareholders specified in Clause 3 Article 12 of this Charter has the right to request a Court or Arbitration to review and cancel a decision of the General Meeting of Shareholders in the following cases:

1. The order and procedures for convening the meeting or collecting written opinions of shareholders and issuing decisions of the General Meeting of Shareholders were not properly executed in accordance with the Law on Enterprises and this Charter, except for the case specified in Clause 6 Article 21 of this Charter.

2. Contents of the resolution violate the law or this Charter.

In case a decision of the General Meeting of Shareholders is cancelled by a decision of a Court or Arbitration, the convener of the cancelled General Meeting of Shareholders may consider re-organizing the General Meeting of Shareholders within 60 days following the order and procedures specified in the Law on Enterprises and this Charter.

CHAPTER VII

BOARD OF DIRECTORS

Article 25. Candidacy, nomination of members of the Board of Directors

1. In case candidates have been identified in advance, information relating to candidates for the Board of Directors shall be included in the documents of the General Meeting of Shareholders and announced at least ten (10) days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for the Board of Directors must make a written commitment regarding the truthfulness, accuracy, and reasonableness of published personal information and must commit to performing duties honestly if elected as members of the Board of Directors. Information relating to candidates for the Board of Directors to be announced includes at least the following contents:

a. Full name, date of birth;

b. Educational level;

c. Professional qualification;

d. Working history;

e. Companies in which the candidate holds positions as members of the Board of Directors and other managerial titles;

f. Assessment report on contributions of the candidate to the Company, in case such candidate is currently a member of the Board of Directors of the Company;

g. Interests related to the Company (if any);

h. Full name of the shareholder or group of shareholders nominating such candidate (if any);

i. Other information (if any).

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

2. Shareholders holding ordinary shares have the right to aggregate voting rights to nominate candidates for the Board of Directors. A shareholder or group of shareholders holding from 5% to under 10% of the total voting shares may nominate one (01) candidate; from 10% to under 30% may nominate up to two (02) candidates; from 30% to under 40% may nominate up to three (03) candidates; from 40% to under 50% may nominate up to four (04) candidates; from 50% to under 60% may nominate up to five (05) candidates; from 60% to under 70% may nominate up to six (06) candidates; from 70% to 80% may nominate up to seven (07) candidates; and from 80% to under 90% may nominate up to eight (08) candidates.

3. Where the number of candidates for the Board of Directors through nomination and candidacy is still insufficient, the incumbent Board of Directors may nominate additional candidates or organize nominations under the mechanism prescribed by the Company in the Internal Regulations on corporate governance. Procedures for the incumbent Board of Directors to introduce candidates for the Board of Directors must be clearly announced and approved by the General Meeting of Shareholders prior to nomination according to legal provisions.

Article 26. Composition and term of office of members of the Board of Directors

1. The number of members of the Board of Directors is three (03) persons. The term of office of the Board of Directors is five (05) years and members may be re-elected for an unlimited number of terms.

2. The structure of members of the Board of Directors is as follows: The total number of non-executive Board members must account for at least one third (1/3) of the total number of members of the Board of Directors.

3. A member of the Board of Directors ceases to be a member of the Board of Directors in the following cases:

a. Ineligible to be a member of the Board of Directors under Article 155 of the Law on Enterprises or prohibited by law from being a member of the Board of Directors;

b. Submits a letter of resignation and is approved;

c. Suffers from mental disorders and other members of the Board of Directors have professional evidence proving that such person has lost capacity for civil acts;

d. Fails to attend meetings of the Board of Directors for six (06) consecutive months, except in force majeure events;

e. Pursuant to a decision of the General Meeting of Shareholders;

f. Provides inaccurate personal information when submitting to the Company as a candidate for the Board of Directors;

g. Other cases as prescribed by law and this Charter.

4. The appointment of members of the Board of Directors must be disclosed in accordance with the law on securities and the securities market.

5. Members of the Board of Directors are not necessarily shareholders of the Company.

Article 27. Rights and duties of the Board of Directors

1. The Board of Directors is the management body of the Company, having full authority in the name of the Company to decide and perform the rights and obligations of the Company not falling under the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. Rights and obligations of the Board of Directors are prescribed by law, the Company's Charter, and decisions of the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Board of Directors has the following powers and duties:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

a. Decide on medium-term developmental strategies and plans, and annual business plans of the Company;

b. Recommend classes of shares and total number of authorized shares to be offered for sale of each class;

c. Decide on the sale of unsold shares within the scope of authorized shares to be offered of each class; decide on raising additional capital in other forms;

d. Decide on the selling price of shares and bonds of the company;

e. Decide on the repurchase of shares in accordance with Clauses 1 and 2 Article 133 of the Law on Enterprises;

f. Decide on investment plans and investment projects within its authority and limits as prescribed by law;

g. Decide on solutions for market development, marketing, and technology;

h. Approve contracts for purchase, sale, borrowing, lending, and other contracts and transactions valued at 35% or more of the total asset value recorded in the most recent audited financial statements of the company, except for contracts and transactions falling within the deciding authority of the General Meeting of Shareholders as prescribed in Point d Clause 2 Article 138, Clause 1, and Clause 3 Article 167 of the Law on Enterprises;

i. Elect, dismiss, remove from office the Chairman of the Board of Directors; appoint, dismiss, sign contracts, terminate contracts with the General Director and other key managers prescribed in the internal governance regulations of the company; decide on salary, remuneration, bonus, and other benefits of such managers; designate authorized representatives to participate in the Members' Council or General Meeting of Shareholders in other companies, decide on remuneration and other benefits of such persons;

j. Supervise and direct the General Director and other managers in running the day-to-day business operations of the company;

k. Decide on organizational structure, internal management regulations of the company, decide on establishing subsidiaries, branches, representative offices, and capital contribution or share purchases in other enterprises;

l. Approve the agenda and contents of documents serving the General Meeting of Shareholders, convene the General Meeting of Shareholders or collect opinions for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions;

m. Submit audited annual financial statements and corporate governance reports to the General Meeting of Shareholders;

n. Recommend dividends to be paid; decide on deadlines and procedures for dividend payments or handling losses incurred during business operations;

o. Recommend reorganization or dissolution of the company; request bankruptcy of the company;

p. Determine operational targets on the basis of strategic targets approved by the General Meeting of Shareholders;

q. Propose the issuance of convertible bonds and warrant-linked bonds;

r. Decide on promulgating Operating Regulations of the Board of Directors, Internal Regulations on corporate governance after approval by the General Meeting of Shareholders, decide on promulgating Operating Regulations of the Supervisory Board, decide on promulgating Information Disclosure Regulations of the company.

s. Report to the General Meeting of Shareholders on the appointment of the General Director by the Board of Directors;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

t. Other rights and duties (if any).

3. The following matters must be approved by the Board of Directors:

a. Establishment of branches or representative offices of the Company;

b. Establishment of subsidiaries of the Company;

c. Within the scope prescribed in Clause 2 Article 153 of the Law on Enterprises and except for cases prescribed in Clause 3 Article 167 of the Law on Enterprises which must be approved by the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors decides from time to time on the execution, amendment, and cancellation of the Company's contracts (including contracts of purchase, sale, merger, acquisition of companies, and joint ventures);

d. Appointment and dismissal of persons authorized by the Company as commercial representatives and Legal Counsel of the Company;

e. Borrowing and execution of mortgages, security, guarantees, and indemnities of the Company;

f. Investments not included in business plans and budgets exceeding VND 05 (five) billion or investments exceeding 10% of the annual business plan and budget value;

g. Purchase or sale of shares or capital contributions in other companies established in Vietnam or abroad;

h. Valuation of non-cash assets contributed to the Company related to the issuance of shares or bonds of the Company, including gold, land use rights, intellectual property rights, technologies, and technological know-how;

i. Repurchase or recovery of not more than 10% of the total shares of each class offered for sale within twelve (12) months;

j. Deciding the price of repurchase or recovery of the Company's shares;

k. Business issues or transactions that the Board decides require approval within the scope of its powers and responsibilities.

4. The Board of Directors must report to the General Meeting of Shareholders on its activities, specifically regarding the supervision of the Board of Directors over the General Director and other executives in the fiscal year. In case the Board of Directors fails to submit reports to the General Meeting of Shareholders, the annual financial statements of the Company shall be deemed invalid and not approved by the Board of Directors.

5. Unless otherwise provided by law and the Charter, the Board of Directors may authorize subordinate staff and managerial officers to represent and handle matters on behalf of the Company.

Article 28. Remuneration, salary, and other benefits of members of the Board of Directors

1. Members of the Board of Directors (excluding alternate authorized representatives) shall receive remuneration for their work as members of the Board of Directors. The total remuneration for the Board of Directors shall be decided by the Annual General Meeting of Shareholders. This remuneration shall be divided among members of the Board of Directors as agreed within the Board of Directors or divided equally in case no agreement is reached.

2. The total amount paid to each member of the Board of Directors including remuneration, commissions, share purchase rights, and other benefits enjoyed from the Company, subsidiaries, affiliated companies of the Company, and other companies in which the Board member is a representative of contributed capital must be disclosed in detail in the Company's

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

annual report. Remuneration of members of the Board of Directors must be shown as a separate item in the annual Financial Statements of the Company.

3. Members of the Board of Directors holding executive positions or members of the Board of Directors working in subcommittees of the Board of Directors or performing other tasks that, in the opinion of the Board of Directors, fall outside the normal scope of duties of a Board member, may be paid additional remuneration in the form of a lump-sum payment per occasion, salary, commission, percentage of profit, or in other forms as decided by the Board of Directors.

4. Members of the Board of Directors have the right to be reimbursed for all travel, accommodation, and other reasonable expenses incurred by them in performing their responsibilities as members of the Board of Directors, including expenses incurred in attending meetings of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, or subcommittees of the Board of Directors.

Article 29. Chairman of the Board of Directors

1. The Chairman of the Board of Directors is elected, dismissed, or removed by the Board of Directors from among the members of the Board of Directors.

2. The Chairman of the Board of Directors may not concurrently hold the position of Director or General Director.

3. The Chairman of the Board of Directors has the obligation to prepare agendas, documents, convene and chair meetings of the Board of Directors; chair meetings of the General Meeting of Shareholders; and concurrently has other rights and obligations prescribed in Clause 3 Article 156 of the Law on Enterprises and this Charter.

4. The Chairman of the Board of Directors is responsible for ensuring that the Board of Directors sends annual financial statements, reports on operations of the Company, audit reports, and inspection reports of the Board of Directors to shareholders at the General Meeting of Shareholders.

5. In case the Chairman of the Board of Directors is absent or unable to perform duties, a written authorization must be made to another member to perform the rights and obligations of the Chairman of the Board of Directors according to the principles prescribed in the Company's Charter. In case no person is authorized or the Chairman of the Board of Directors is deceased, missing, detained, serving an imprisonment sentence, serving administrative handling measures at a compulsory detoxification establishment or compulsory education establishment, absconding from place of residence, having restricted civil act capacity or having lost civil act capacity, having difficulty in cognition and behavior control, or prohibited by a Court from holding positions, practicing a profession or doing certain jobs, the remaining members shall elect one among them to hold the position of Chairman of the Board of Directors on the principle that the majority of the remaining members approve.

In case the Chairman of the Board of Directors resigns or is dismissed, the Board of Directors must elect a replacement within ten (10) days.

Article 30. Meetings of the Board of Directors

1. The Chairman of the Board of Directors shall be elected at the first meeting of the Board of Directors term within 07 working days from the completion date of the election of the Board of Directors for that term. This meeting shall be convened and chaired by the member who obtains the highest number of votes or the highest percentage of votes. In case more than one member obtains the equally highest number or percentage of votes, the members shall elect on a majority principle to choose 01 among them to convene the meeting of the Board of Directors.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

2. The Chairman of the Board of Directors must convene periodic and extraordinary meetings of the Board of Directors, prepare the agenda, time, and venue of the meeting at least three (03) working days prior to the meeting date. The Chairman may convene a meeting when deemed necessary, but must meet at least once (01) each quarter.

3. The Chairman of the Board of Directors must convene a meeting of the Board of Directors, and shall not delay without a valid reason, when one of the following subjects makes a written request stating the purpose of the meeting and issues to be discussed:

a. The Supervisory Board;

b. The General Director or at least five (05) other executives;

c. An independent member of the Board of Directors;

d. At least two (02) members of the Board of Directors;

e. Other cases (if any).

4. The Chairman of the Board of Directors must convene a meeting of the Board of Directors within seven (07) working days from the date of receiving the request stated in Clause 3 of this Article. In case of failure to convene the meeting upon request, the Chairman of the Board of Directors must be responsible for damages occurring to the Company; the persons requesting the meeting mentioned in Clause 3 Article 30 of this Charter have the right to convene the meeting of the Board of Directors.

5. In case of a request from the independent audit firm auditing the Company's financial statements, the Chairman of the Board of Directors must convene a meeting of the Board of Directors to discuss the audit report and the situation of the Company.

6. Meetings of the Board of Directors shall be conducted at the Company's head office or at other locations in Vietnam or abroad as decided by the Chairman of the Board of Directors and with the consent of the Board of Directors.

7. Meeting notices of the Board of Directors must be sent to members of the Board of Directors and Supervisors at least three (03) working days prior to the meeting date. Members of the Board of Directors may refuse the meeting invitation notice in writing, and such refusal may be changed or cancelled in writing by such member of the Board of Directors. Meeting notices of the Board of Directors must be made in Vietnamese writing and must fully announce the time, venue of the meeting, the agenda, contents of issues to be discussed, accompanied by necessary documents regarding issues to be discussed and voted on at the meeting, and voting ballots of members.

The meeting invitation notice shall be sent by mail, fax, electronic mail, or other means, but must guarantee delivery to the contact address of each member of the Board of Directors and Supervisors registered with the Company.

8. Meetings of the Board of Directors shall be conducted when at least three-fourths (3/4) of the total members of the Board of Directors are directly present or present through representatives (authorized persons) if approved by a majority of members of the Board of Directors.

In case the required number of attending members is insufficient as prescribed, the meeting must be reconvened for a second time within seven (07) days from the intended date of the first meeting. The reconvened second meeting shall be conducted if more than half (1/2) of the members of the Board of Directors attend.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

9. A member of the Board of Directors is deemed to attend and vote at the meeting in the following cases:

a. Directly attending and voting at the meeting;

b. Authorizing another person to attend and vote as prescribed in Clause 8 of this Article;

c. Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic forms;

d. Sending voting ballots to the meeting via mail, fax, electronic mail;

e. Sending voting ballots by other means as prescribed in the Company's Charter.

10. Meetings of the Board of Directors may be organized in the form of an online conference between members of the Board of Directors when all or some members are at different locations, provided that each participating member is able to:

a. Hear each other participating member of the Board of Directors speak during the meeting;

b. Address all other attending members simultaneously. Discussions among members may be carried out directly by telephone or other telecommunication means, or a combination of these methods. A member of the Board of Directors participating in such a meeting shall be deemed "present" at that meeting. The meeting venue organized under this provision is the venue where the largest number of members of the Board of Directors gathers, or is the venue where the Meeting Chairperson is present.

c. Decisions approved in a properly organized and conducted telephone meeting shall take effect immediately upon the conclusion of the meeting, but must be confirmed by signatures in the minutes of all members of the Board of Directors attending this meeting.

11. Members of the Board of Directors may send voting ballots to the meeting via mail, fax, or electronic mail. In case of sending voting ballots to the meeting by mail, the voting ballot must be placed in a sealed envelope and delivered to the Chairman of the Board of Directors at least one (01) hour prior to the opening of the meeting. The voting ballot shall only be opened before the witness of all attendees.

12. Voting:

a. Except as provided in Point b of this Clause, each member of the Board of Directors or person authorized under Clause 8 of this Article directly present in person at the meeting of the Board of Directors shall have one (01) vote;

b. A member of the Board of Directors shall not vote on contracts, transactions, or proposals in which such member or persons related to such member have interests and such interests conflict or may conflict with the interests of the Company. A member of the Board of Directors shall not be counted towards the minimum quorum of members present to be able to conduct a meeting of the Board of Directors on decisions regarding which such member has no right to vote;

c. Under the provisions of Point d of this Clause, when an issue arises at a meeting related to interests or voting rights of a member of the Board of Directors and such member does not voluntarily surrender voting rights, the ruling of the chairperson shall be the final decision, except

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

where the nature or scope of the interests of the relevant member of the Board of Directors has not been fully disclosed;

d. A member of the Board of Directors who benefits from a contract specified in Point a and Point b Clause 5 Article 40 of this Charter shall be considered to have a substantial interest in such contract;

e. Supervisors have the right to attend meetings of the Board of Directors, have the right to discuss, but are not entitled to vote.

13. A member of the Board of Directors who directly or indirectly benefits from a contract or transaction that has been signed or is intended to be signed with the Company and knows that they have an interest therein is responsible for disclosing this interest at the first meeting of the Board discussing the execution of such contract or transaction. In case a member of the Board of Directors does not know that they and their related persons have an interest at the time the contract or transaction is signed with the Company, this member of the Board of Directors must disclose the related interests at the first meeting of the Board of Directors held after this member knows that they have an interest or will have an interest in the aforementioned transaction or contract.

14. The Board of Directors adopts decisions and passes resolutions on the basis of approval by the majority of attending members of the Board of Directors. In case affirmative votes and negative votes are equal, the vote of the Chairman of the Board of Directors shall be the casting vote.

15. A resolution in the form of written opinion solicitation shall be approved on the basis of affirmative opinions of the majority of voting members of the Board of Directors. This resolution has the same validity and effect as a resolution passed at a meeting.

16. In case a resolution or decision adopted by the Board of Directors violates legal provisions, resolutions of the General Meeting of Shareholders, or the Company's Charter, causing damage to the company, members approving such resolution or decision must be jointly personally liable for such resolution or decision and must compensate the company for damages; members who object to the adoption of the aforesaid resolution or decision shall be exempted from liability. In this case, shareholders of the company have the right to request a Court to suspend the implementation or cancel the aforesaid resolution or decision.

17. The Chairman of the Board of Directors is responsible for sending the minutes of the meeting of the Board of Directors to members, and such minutes shall be authentic evidence of the work carried out during the meeting unless an objection to the contents of the minutes is made within ten (10) days from the date of dispatch. Minutes of meetings of the Board of Directors shall be prepared in Vietnamese and may be prepared in English. The minutes must bear the signatures of the chairperson and the minutes taker.

In case the chairperson or minutes taker refuses to sign the meeting minutes, but if all other members of the Board of Directors attending and agreeing to adopt the meeting minutes sign and the minutes contain full contents as prescribed in Clause 19 of this Article, this minutes shall be effective. The meeting minutes shall clearly state the refusal of the chairperson and minutes taker to sign the meeting minutes. The signatories of the meeting minutes are jointly liable for the accuracy and truthfulness of the contents of the meeting minutes of the Board of Directors. The chairperson and minutes taker are personally liable for damages occurring to the enterprise due to refusal to sign the meeting minutes pursuant to the provisions of this Law, the Company's Charter, and relevant laws.

19. Taking minutes of meetings of the Board of Directors

Meetings of the Board of Directors must be recorded in minutes and may be audio-recorded, recorded and stored in other electronic forms. The minutes must be prepared in

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Vietnamese and may be additionally prepared in English, containing the following primary contents:

- Name, head office address, enterprise code;
- Purpose, agenda, and contents of the meeting;
- Time and venue of the meeting;
- Full names of each attending member or authorized person attending the meeting and attendance method; full names of absent members and reasons;
- Issues discussed and voted on at the meeting;
- Summary of opinions spoken by each attending member according to the chronological sequence of the meeting;
- Voting results clearly specifying members who voted in favor, against, and abstained;
- Approved issues and corresponding passing voting ratio;
- Full names, signatures of the chairperson and the minutes taker, except for cases specified in Clause 18 of this Article.

20. Notice of resolutions of the Board of Directors

After issuing a Resolution of the Board of Directors, the Company is responsible for disclosing information internally within the Company and disclosing information in accordance with legal provisions on securities and the securities market.

Article 31. Subcommittees under the Board of Directors

1. The Board of Directors may establish subcommittees directly under it to be in charge of development policies, personnel, compensation and bonus, internal audit. The number of members of a subcommittee shall be decided by the Board of Directors, but should have at least three (03) persons including members of the Board of Directors and outside members. Independent members of the Board of Directors/non-executive members of the Board of Directors should constitute the majority in the subcommittee and one of these members shall be appointed as the Head of the subcommittee pursuant to a decision of the Board of Directors. Activities of the subcommittee must comply with regulations of the Board of Directors. A resolution of the subcommittee shall only take effect when the majority of members attending and voting at the subcommittee meeting are members of the Board of Directors.

2. The implementation of decisions of the Board of Directors, or of subcommittees directly under the Board of Directors, or of persons acting as members of subcommittees of the Board of Directors must conform to current legal provisions and provisions in the Company's Charter.

Article 32. Person in charge of corporate governance

1. The Board of Directors shall designate at least one (01) person as the Person in charge of corporate governance to assist corporate governance activities to be conducted effectively. The term of office of the Person in charge of corporate governance shall be decided by the Board of Directors, for a maximum of five (05) years.

2. The Person in charge of corporate governance must satisfy the following criteria:

a. Possess understanding of law;

b. Not concurrently work for the independent audit firm currently performing audits of the Company's financial statements;

c. Other criteria as prescribed by law, this Charter, and decisions of the Board of Directors.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

3. The Board of Directors may dismiss the Person in charge of corporate governance when necessary, but not contrary to applicable legal regulations on labor. The Board of Directors may appoint an Assistant to the Person in charge of corporate governance from time to time.

4. The Person in charge of corporate governance has the following rights and obligations:

a. Advise the Board of Directors on organizing meetings of the General Meeting of Shareholders in accordance with regulations and related affairs between the Company and shareholders;

b. Prepare meetings of the Board of Directors, the Supervisory Board, and the General Meeting of Shareholders upon request of the Board of Directors or the Supervisory Board;

c. Advise on procedures of meetings;

d. Attend meetings;

e. Advise on procedures for preparing resolutions of the Board of Directors in conformity with legal provisions;

f. Provide financial information, copies of minutes of meetings of the Board of Directors, and other information to members of the Board of Directors and Supervisors;

g. Supervise and report to the Board of Directors on information disclosure activities of the company;

h. Maintain confidentiality of information in accordance with legal provisions and the Company's Charter;

i. Other rights and obligations as prescribed by law and the Company's Charter.

CHAPTER VIII

GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES

Article 33. Organizational management apparatus

The management system of the Company must ensure that the management apparatus is responsible to the Board of Directors and subject to the supervision and direction of the Board of Directors in the daily business operations of the Company. The Company has a General Director, Functional Directors, a Chief Accountant, and other managerial titles appointed by the Board of Directors. The appointment, dismissal, and removal of the aforementioned titles must be approved by resolutions of the Board of Directors.

Article 34. Enterprise executives

1. Upon the proposal of the General Director and with the approval of the Board of Directors, the Company is entitled to recruit other executives with quantities and standards appropriate to the structure and management regulations of the Company as prescribed by the Board of Directors. Enterprise executives must have diligent responsibility to assist the Company in achieving set targets in operation and organization.

2. Remuneration, salary, benefits, and other terms in labor contracts with the General Director shall be decided by the Board of Directors, and contracts with other executives shall be decided by the Board of Directors after consulting the General Director.

Article 35. Appointment, dismissal, duties and powers of the General Director

1. The Board of Directors appoints one (01) member of the Board of Directors or another person as General Director; signs a contract stipulating remuneration, salary, and other benefits. Remuneration, salary, and other benefits of the General Director must be reported to the Annual

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

General Meeting of Shareholders, reflected as a separate item in the annual Financial Statements, and stated in the Annual Report of the Company.

2. The term of office of the General Director is five (05) years and may be reappointed. The appointment may terminate based on provisions in the labor contract. The General Director must not be a person prohibited by law from holding this position and must satisfy criteria and conditions as prescribed by law and the Internal Regulations on corporate governance of the Company.

3. The General Director has the following rights and obligations:

a. Implement resolutions of the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders, the business plan, and the investment plan of the Company approved by the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders;

b. Decide on matters without requiring decisions of the Board of Directors, including signing financial and commercial contracts on behalf of the Company, organizing and running the daily business operations of the Company according to best management practices;

c. Recommend to the Board of Directors plans on organizational structure and internal management regulations of the Company;

d. Propose measures to improve operations and management of the Company;

e. Recommend the number and enterprise executives the Company needs to recruit for the Board of Directors to appoint or dismiss under internal regulations, and propose remuneration, salary, and other benefits for enterprise executives for the Board of Directors to decide;

f. Consult the Board of Directors to decide on the number of employees, appointment, dismissal, salary levels, allowances, benefits, and other terms relating to their labor contracts;

g. On November 30 of each year, submit to the Board of Directors for approval a detailed business plan for the following fiscal year on the basis of meeting requirements of the appropriate budget as well as the five (05)-year financial plan;

h. Prepare long-term, annual, and quarterly estimates of the Company (hereinafter referred to as estimates) serving long-term, annual, and quarterly management activities of the Company according to the business plan. Annual estimates (including balance sheets, income statements, and projected cash flow statements) for each fiscal year must be submitted to the Board of Directors for approval and must contain information prescribed in the Company's regulations;

i. Decide on appointment, dismissal, commendation, and disciplinary actions for managerial titles in the Company not subject to appointment by the Board of Directors;

j. Recruit, hire, and arrange employment in accordance with regulations of the Board of Directors, in conformity with legal provisions, and conforming to business production needs of the Company. Decide on salary levels and allowances (if any) for employees in the Company;

k. Represent the Company before the law, represent the Company in legal disputes related to the Company;

l. Have the right to issue decisions beyond their authority in emergency or force majeure cases such as natural disasters, storms, floods, fires, and other force majeure events. The General Director must be responsible for these decisions of their own, and concurrently report immediately to the Board of Directors regarding decisions exceeding their authority;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

m. Perform all other activities in accordance with provisions of this Charter, regulations of the Company, resolutions of the Board of Directors, and the labor contract signed with the Company.

4. The General Director is responsible to the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders for performing assigned duties and powers, and must report to these authorities upon request.

5. The Board of Directors may dismiss the General Director when approved by the majority of attending members of the Board of Directors entitled to vote, and appoint a new General Director in replacement.

CHAPTER IX

SUPERVISORY BOARD

Article 36. Candidacy, nomination of Supervisors

1. The candidacy and nomination of Supervisors shall be carried out similarly to the provisions in Clause 1, Clause 2 Article 25 of this Charter.

2. In case the number of candidates for the Supervisory Board through nomination and candidacy is insufficient, the incumbent Supervisory Board may nominate additional candidates or organize nominations under the mechanism prescribed in the Company's Charter and the Internal Regulations on corporate governance. The mechanism for the incumbent Supervisory Board to nominate candidates for the Supervisory Board must be clearly announced and approved by the General Meeting of Shareholders prior to nomination.

Article 37. Supervisors

1. The number of Supervisors of the Company is three (03) persons. The term of office of Supervisors is not more than five (05) years and they may be re-elected for an unlimited number of terms.

2. Supervisors must satisfy the criteria and conditions prescribed in Clause 1 Article 169 of the Law on Enterprises and the Company's Charter, and not fall into the following cases:

a. Working in the accounting and finance department of the company;

b. Being a member or employee of the independent audit firm performing audits of the company's financial statements for the three (03) preceding consecutive years.

3. Supervisors shall elect one (01) among them to be the Head of the Board on a majority principle. More than half of the members of the Supervisory Board must reside permanently in Vietnam. The Head of the Supervisory Board must hold a university degree or higher in economics, finance, banking, accounting, auditing, or relevant majors.

4. The Head of the Supervisory Board has the following rights and responsibilities:

a. Convene meetings of the Supervisory Board;

b. Request the Board of Directors, the General Director, and other executives to provide relevant information to report to the Supervisory Board;

c. Prepare and sign reports of the Supervisory Board after consulting the Board of Directors to submit to the General Meeting of Shareholders.

5. A Supervisor shall be relieved from duty in the following cases:

a. No longer meeting the criteria and conditions to be a Supervisor under Article 169 of the Law on Enterprises;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

b. Failing to perform their rights and obligations for six (06) consecutive months, except in force majeure events;

c. Submitting a resignation letter and having it accepted;

d. Other cases as prescribed by law.

6. A Supervisor shall be dismissed in the following cases:

a. Failing to complete assigned duties and tasks;

b. Failing to perform their rights and obligations for six (06) consecutive months, except in force majeure events;

c. Seriously or repeatedly violating obligations of a Supervisor prescribed in the Law on Enterprises and the Company's Charter;

d. Pursuant to a decision of the General Meeting of Shareholders;

e. Other cases as prescribed by law.

Article 38. Rights and obligations of the Supervisory Board

1. The Supervisory Board has the rights and obligations prescribed in Article 170 of the Law on Enterprises and the following rights and obligations:

a. Propose and recommend to the General Meeting of Shareholders to approve independent audit organizations to conduct audits of the Company's Financial Statements;

b. Be responsible to shareholders for its supervisory activities;

c. Supervise the financial situation of the company, legality in activities of members of the Board of Directors, the General Director, and other managers, and the coordination of activities between the Supervisory Board and the Board of Directors, the General Director, and shareholders;

d. In case of detecting violations of law or violations of the Company's Charter by members of the Board of Directors, the General Director, and other enterprise executives, notify the Board of Directors in writing within forty-eight (48) hours, requesting violators to cease violations and undertake remedial measures;

e. Report to the General Meeting of Shareholders in accordance with the Law on Enterprises;

f. Other rights and obligations as prescribed by law and this Charter.

2. Members of the Board of Directors, the General Director, and other enterprise executives must provide complete, accurate, and timely information and documents regarding the management, administration, and operations of the Company upon request of the Supervisory Board. The Company Secretary must ensure that all copies of resolutions, minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, financial information, and other information and documents provided to shareholders and members of the Board of Directors must be provided to Supervisors at the same time and in the same manner as provided to shareholders and members of the Board of Directors.

3. The Supervisory Board may issue regulations on meetings of the Supervisory Board and operational methods of the Supervisory Board. The Supervisory Board must meet at least two (02) times a year and the meeting shall be conducted when two-thirds (2/3) or more of the Supervisors attend.

4. Remuneration, salary, and other benefits of Supervisors shall be decided by the General Meeting of Shareholders. Supervisors shall be reimbursed for accommodation, travel expenses, and expenses reasonably incurred when participating in meetings of the Supervisory Board or executing other activities of the Supervisory Board.

CHAPTER X

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD, GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES

Article 39. Duty of care

Members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, the General Director, and other executives are responsible for performing their duties, including duties in capacity as members of subcommittees of the Board of Directors, honestly and prudently for the benefit of the Company.

Article 40. Duty of loyalty and avoidance of conflicts of interest

1. Members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, the General Director, and other executives must disclose related interests in accordance with Article 164 of the Law on Enterprises and other legal provisions.

2. Members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, the General Director, and other executives are not permitted to use business opportunities that may bring benefits to the Company for personal purposes; concurrently are not permitted to use information obtained by virtue of their positions for personal gains or to serve interests of other organizations or individuals.

3. Members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, the General Director, and other executives are obliged to notify the Board of Directors of all interests that may conflict with interests of the Company that they may enjoy through economic entities, transactions, or other individuals.

4. Except where otherwise decided by the General Meeting of Shareholders, the Company shall not grant loans or guarantees to members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, the General Director, other executives, and individuals and organizations related to the above members or legal entities in which these persons have financial interests, except where the public company and organizations related to this member are companies within the same group or companies operating in a group of companies, including parent company - subsidiary companies, economic groups, and specialized laws prescribe otherwise.

5. Contracts or transactions between the Company and one or more members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, the General Director, other executives, or their related persons, or the Company, partners, associations, or organizations in which members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, the General Director, other executives, or their related persons are members or have related financial interests shall not be invalidated in the following cases:

a. For contracts valued below or equal to 35% of the total asset value recorded in the most recent financial statements, key contents of the contract or transaction as well as relationships and interests of members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, the General Director, and other executives have been reported to the Board of Directors. Concurrently, the Board of Directors has permitted the execution of such contract or transaction honestly by a majority vote of members of the Board of Directors who do not have related interests;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

b. For contracts valued greater than 35% of the total asset value recorded in the most recent financial statements, key contents of this contract or transaction as well as relationships and interests of members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, the General Director, and other executives have been disclosed to shareholders without related interests who are entitled to vote on that matter, and such shareholders have approved this contract or transaction;

c. Such contract or transaction is deemed fair and reasonable by an independent consulting organization in all respects relating to shareholders of the Company at the time this transaction or contract is approved by the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders.

Members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, the General Director, other executives, and organizations and individuals related to the above-mentioned members must not use undisclosed information of the Company or disclose to others to execute related transactions.

Article 41. Liability for damages and compensation

1. Members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, the General Director, and other executives who violate obligations and responsibilities of honesty and prudence, or fail to fulfill their obligations with diligence and professional capacity, must be liable for damages caused by their violations.

2. The Company shall indemnify persons who have been, are, or may become a related party in complaints, lawsuits, prosecutions (including civil and administrative cases and not lawsuits initiated by the Company) if such person was or is a member of the Board of Directors, Member of the Supervisory Board, General Director, other executive, employee, or authorized representative of the Company, or such person was or is acting at the request of the Company in capacity as a member of the Board of Directors, enterprise executive, employee, or authorized representative of the Company, provided that such person acted honestly, prudently, diligently for the benefit or not conflicting with the benefit of the Company, on the basis of compliance with law and there is no evidence confirming that such person violated their responsibilities.

3. When performing functions, duties, or executing tasks authorized by the Company, members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, other executives, employees, or authorized representatives of the Company shall be indemnified by the Company when becoming a related party in complaints, lawsuits, prosecutions (excluding lawsuits initiated by the Company) in the following cases:

a. Acted honestly, prudently, diligently for the benefit and not conflicting with the benefit of the Company;

b. Complied with law and there is no evidence confirming failure to perform their responsibilities.

Compensation expenses include arising expenses (including legal counsel fees), judgment expenses, fines, payables actually incurred or deemed reasonable when resolving these cases within the framework permitted by law. The Company may purchase insurance for these persons to avoid the aforesaid compensation responsibilities.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

CHAPTER XI

RIGHT TO INVESTIGATE BOOKS AND RECORDS OF THE COMPANY

Article 42. Right to investigate books and records

1. A shareholder or group of shareholders mentioned in Clause 2 Article 25 of this Charter has the right, directly or through an authorized person, to send a written request to inspect the list of shareholders, minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders, and copy or extract these documents during working hours and at the head office of the Company. A request for inspection made by an authorized representative of a shareholder must be accompanied by a power of attorney of the shareholder represented by such person or a notarized copy of this power of attorney.

2. Members of the Board of Directors, Members of the Supervisory Board, the General Director, and other executives have the right to inspect the register of shareholders of the Company, the list of shareholders, and other books and records of the Company for purposes related to their positions, provided that this information must be kept confidential.

3. The Company must archive this Charter and amendments and supplements to the Charter, Enterprise Registration Certificate, regulations, documents proving ownership of assets, resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, reports of the Board of Directors, reports of the Supervisory Board, annual financial statements, accounting books, and other documents as prescribed by law at the head office or another place, provided that shareholders and the Business Registration Authority are notified of the location where these documents are archived.

4. The Company's Charter must be published on the Company's website.

CHAPTER XII

EMPLOYEES AND TRADE UNION

Article 43. Employees and trade union

1. The General Director must formulate plans for the Board of Directors to approve matters related to recruitment, dismissal of employees, salaries, social insurance, welfare, commendation, and disciplinary actions for employees and enterprise executives.

2. The General Director must formulate plans for the Board of Directors to approve matters related to relations between the Company and trade union organizations according to best management standards, practices, and policies, practices and policies prescribed in this Charter, regulations of the Company, and current legal provisions.

CHAPTER XIII

PROFIT DISTRIBUTION

Article 44. Profit distribution

1. The General Meeting of Shareholders decides dividend payment rates and annual dividend payment forms from retained profits of the Company.

2. The Company does not pay interest on dividend payments or payments related to a class of shares.

3. The Board of Directors may propose the General Meeting of Shareholders to approve the payment of all or part of dividends in shares, and the Board of Directors is the executive body of this decision.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

4. Where dividends or other sums of money related to a class of shares are paid in cash, the Company must make payment in Vietnamese Dong. Payment may be made directly or through banks on the basis of bank account details provided by shareholders. Where the Company has transferred money in accordance with the exact bank details provided by a shareholder but such shareholder does not receive the money, the Company shall not be liable for the sum of money transferred by the Company to this shareholder. Dividend payment for shares listed/registered for trading at the Stock Exchange may be carried out through securities companies or Vietnam Securities Depository.

5. Pursuant to the Law on Enterprises and the Law on Securities, the Board of Directors shall adopt a resolution determining a specific date to close the list of shareholders. Based on that date, persons registered as shareholders or owners of other securities are entitled to receive dividends, interest, profit distribution, receive shares, receive notices or other documents.

6. Other matters relating to profit distribution shall be implemented in accordance with legal provisions.

CHAPTER XIV

BANK ACCOUNTS, RESERVE FUND, FISCAL YEAR AND ACCOUNTING SYSTEM

Article 45. Bank accounts

1. The Company shall open accounts at Vietnamese banks or foreign banks permitted to operate in Vietnam.

2. Upon prior approval of competent authorities, where necessary, the Company may open bank accounts abroad in accordance with legal provisions.

3. The Company conducts all payments and accounting transactions through Vietnamese Dong or foreign currency accounts at banks where the Company opens accounts.

Article 46. Fiscal year

The fiscal year of the Company begins on the first day of January each year and ends on the 31st day of December of the same year. The first fiscal year begins from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate and ends on the 31st day of December immediately following the date of issuance of such Enterprise Registration Certificate.

Article 47. Accounting system

1. The accounting system used by the Company is the Vietnamese Accounting Standards (VAS), corporate accounting system, or other specific accounting regimes promulgated by competent authorities and approved by the Ministry of Finance.

2. The Company establishes accounting books in Vietnamese. The Company archives accounting records according to the types of business activities in which the Company engages. These records must be accurate, updated, systematic, and sufficient to prove and explain transactions of the Company.

The Company uses Vietnamese Dong as the currency unit in accounting. In case the Company has economic transactions arising predominantly in a type of foreign currency, it may select that foreign currency as the currency unit in accounting, be responsible for such choice before the law, and notify the direct supervisory tax authority.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

CHAPTER XV

ANNUAL REPORT, RESPONSIBILITY FOR INFORMATION DISCLOSURE, PUBLIC ANNOUNCEMENT

Article 48. Annual, semi-annual, and quarterly financial statements

1. The Company must prepare annual financial statements in accordance with the law as well as regulations of the State Securities Commission, and reports must be audited as prescribed in Article 50 of this Charter. Within 90 days from the end of each fiscal year, the Company must submit the annual financial statements approved by the General Meeting of Shareholders to competent tax authorities, the State Securities Commission, the Stock Exchange, and the Business Registration Authority.

2. Annual financial statements must include a business performance report reflecting truthfully and objectively the profit/loss situation of the Company in the fiscal year, a financial situation report reflecting truthfully and objectively the operational situation of the Company as of the reporting date, a cash flow statement, and notes to financial statements.

3. The Company must prepare and disclose reviewed semi-annual financial statements and quarterly financial statements in accordance with regulations of the State Securities Commission and the Stock Exchange, and submit them to relevant tax authorities and the Business Registration Authority pursuant to the provisions of the Law on Enterprises.

4. Audited annual financial statements (including auditor's opinions), reviewed semi-annual financial statements, and quarterly financial statements must be disclosed on the Company's website.

5. Interested organizations and individuals are entitled to examine or copy audited annual financial statements, reviewed semi-annual financial statements, and quarterly financial statements during working hours at the Company's head office and must pay a reasonable fee for copying.

Article 49. Annual report

The Company must prepare and disclose the Annual Report in accordance with legal provisions on securities and the securities market.

CHAPTER XVI

AUDITING OF THE COMPANY

Article 50. Auditing

1. The Annual General Meeting of Shareholders shall appoint an independent audit firm or approve the list of independent audit firms and authorize the Board of Directors to decide on the selection of one of these units to conduct audit activities of the Company for the following fiscal year based on terms and conditions agreed with the Board of Directors. The Company must prepare and send annual financial statements to the independent audit firm after the end of the fiscal year.

2. The independent audit firm examines, confirms, prepares an audit report, and submits such report to the Board of Directors within two (02) months from the end of the fiscal year.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

3. A copy of the audit report shall be attached to the Company's annual financial statements.

4. Independent auditors conducting audits of the Company are permitted to attend meetings of the General Meeting of Shareholders and have the right to receive notices and other information relating to the General Meeting of Shareholders that shareholders are entitled to receive, and speak at the meeting on issues related to the auditing of the Company's financial statements.

CHAPTER XVII

SEAL

Article 51. Seal

1. The Board of Directors resolves to approve the official seal of the Company and the seal is engraved in accordance with the law.

2. The Board of Directors and the General Director use and manage the seal in accordance with current legal provisions.

CHAPTER XVIII

TERMINATION OF OPERATIONS AND LIQUIDATION

Article 52. Termination of operations

1. The Company may be dissolved or terminate operations in the following cases:

a. Upon the expiration of the operating term of the Company, even after extension;

b. Premature dissolution pursuant to a decision of the General Meeting of Shareholders;

c. Revocation of the Enterprise Registration Certificate;

d. Other cases as prescribed by law.

2. Premature dissolution of the Company (including extended term) shall be decided by the General Meeting of Shareholders and implemented by the Board of Directors. This dissolution decision must be notified to or approved by competent authorities (if mandatory) in accordance with regulations.

Article 53. Extension of operating term

1. The Board of Directors convenes the General Meeting of Shareholders at least seven (07) months prior to the expiration of the operating term so that shareholders can vote on the extension of the Company's operating term upon the proposal of the Board of Directors.

2. The operating term shall be extended when approved by 65% or more of the total votes of shareholders entitled to vote present directly or via authorized representatives present at the General Meeting of Shareholders.

Article 54. Liquidation

1. At least six (06) months prior to the expiration of the operating term of the Company or after the issuance of a decision on dissolution of the Company, the Board of Directors must establish a Liquidation Committee comprising three (03) members. Two (02) members shall be appointed by the General Meeting of Shareholders and one (01) member shall be appointed by the Board of Directors from an independent audit firm. The Liquidation Committee shall prepare its operational regulations. Members of the Liquidation Committee may be chosen from among Company employees or independent experts. All expenses related to liquidation shall be preferentially paid by the Company prior to other debts of the Company.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

2. The Liquidation Committee is responsible for reporting to the business registration agency on the date of establishment and the date of commencement of operation. From that time onwards, the Liquidation Committee represents the Company in all matters related to the liquidation of the Company before Courts and administrative agencies.

3. Proceeds from liquidation shall be disbursed in the following order:

a. Liquidation expenses;

b. Arrears of salaries, severance allowances, social insurance, and other benefits of employees pursuant to collective bargaining agreements and signed labor contracts;

c. Tax liabilities;

d. Other debts of the Company;

e. The remainder after having settled all debts from items (a) to (d) above shall be distributed to shareholders. Preference shares shall be prioritized for payment first.

CHAPTER XIX

INTERNAL DISPUTE RESOLUTION

Article 55. Resolution of internal disputes

1. Where disputes or complaints arise in connection with the operations of the Company or with rights and obligations of shareholders as prescribed in the Company's Charter, the Law on Enterprises, other laws or administrative regulations between:

a. Shareholders and the Company;

b. Shareholders and the Board of Directors, the Supervisory Board, the General Director, or other executives.

The parties involved shall endeavor to resolve such disputes through negotiation and mediation. Except where disputes relate to the Board of Directors or the Chairman of the Board of Directors, the Chairman of the Board of Directors shall preside over the dispute resolution and request each party to present factual factors related to the dispute within 15 working days from the date the dispute arises. Where disputes relate to the Board of Directors or the Chairman of the Board of Directors, either party may request the appointment of an independent expert to act as an arbitrator for the dispute resolution process.

2. If no mediation decision is reached within six (06) weeks from the commencement of the mediation process or if the mediator's decision is not accepted by the parties, either party may refer the dispute to Economic Arbitration or an Economic Court.

3. The parties shall bear their own expenses related to negotiation and mediation procedures. Payment of Court fees shall be executed in accordance with Court judgments.

CHAPTER XX

AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO THE CHARTER

Article 56. Company Charter

1. Amendments and supplements to this Charter must be considered and decided by the General Meeting of Shareholders.

2. In case there are provisions of law relating to the Company's operations not mentioned in this Charter, or in case new legal provisions differ from the provisions in this Charter, such legal provisions shall naturally apply and regulate operations of the Company.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

CHAPTER XXI

EFFECTIVE DATE

Article 57. Effective date

1. This Charter comprises 21 Chapters, 57 Articles amended, supplemented, and promulgated by the Board of Directors of North-West Electric Investment and Development Joint-Stock Company on November 20, 2026 under the authorization of the General Meeting of Shareholders in Resolution No. 01/NQ-DHDCD dated April 24, 2025 at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and Board Resolution No. 24/NQ-HDQT dated November 20, 2026. This Charter takes effect from November 20, 2026 and replaces the Charter adopted by the General Meeting of Shareholders on July 26, 2024.

2. This Charter is made in two (02) copies of equal validity, archived at the head office of the Company.

3. This Charter is the unique and official Charter of the Company.

4. Copies or extracts of the Company's Charter are valid when bearing the signature of the Chairman of the Board of Directors/General Director or at least one-half (1/2) of the total members of the Board of Directors.

LEGAL REPRESENTATIVE
GENERAL DIRECTOR

M.S.D.N: 5500271984 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
H. SÔNG MÃ - T. SƠN LA

PHẠM MINH NGỌC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
DN: C=VN, L=SƠN LA, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5500271984, E=HUNGBI1710@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.25 10:26:38+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0